



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE
GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191
Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
AGENDA
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2023

Thời gian: Từ 9h giờ 30 phút ngày 30/06/2023
Time From 9.30 a.m, 30th June 2023
Địa điểm: Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate –Tầng 6, Tòa nhà
Location 315 Trường Chinh, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
Representative Office of Golden Gate Group Joint Stock Company – 6th Floor,
315 Truong Chinh Building, Khuong Mai Ward, Thanh Xuan District, Hanoi,
Vietnam.

CHI TIẾT/ DETAILS:

Thời gian Time	Nội dung Content
I. Đón khách và xác nhận tư cách cổ đông <i>Opening the Annual General Meeting of Shareholders (the “AGM”)</i>	
9h30 – 10h00 9.30am – 10.am	- Đón tiếp các Đại biểu <i>Welcome delegates</i>
	- Đón tiếp, kiểm tra xác nhận tư cách Cổ đông/Đại diện cổ đông dự họp ĐHĐCĐ <i>Welcoming, checking the status of shareholders/representatives of shareholders attending the GMS Meeting</i>
	- Phát tài liệu cho cổ đông <i>Provide documents for shareholders</i>
II. Khai mạc ĐHĐCĐ <i>Opening of the AGM</i>	
10h00 – 10h20 10.00 am – 10.20 am	- Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu <i>Statement of reasons, introduction of Delegates</i>
	- Báo cáo kiểm tra xác nhận tư cách Cổ đông/Đại diện cổ đông, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội <i>Report the results of verification of the status of Shareholders/ Representatives of shareholders, declaring eligibility to conduct the Meeting</i>
	- Giới thiệu Chủ tọa, Ban Thư ký điều hành phiên họp ĐHĐCĐ. <i>Introducing the Chairman, the Secretary to run the AGM</i>



	- Thông qua Ban kiểm phiếu, Chương trình họp ĐHĐCĐ và Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 <i>Approving the Voting Committee, Agenda of the AGM and the Regulation on organization of AGM 2023.</i>
III. Báo cáo, trình bày về các nội dung Đại hội đồng cổ đông cần thảo luận, biểu quyết thông qua <i>Reports on contents AGM shall discuss and vote for approval</i>	
10h20 – 11h20 10.20 am – 11.20 am	1. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 <i>The Report of business results 2022 and the Business Plan/Budget of 2023</i>
	2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 <i>Report on activities of the Board of Directors in 2022</i>
	3. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán của Công ty năm 2022 <i>Audited separate and consolidated financial statement of 2022</i>
	4. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 <i>Selection of auditor for 2023 financial year</i>
	5. Kế hoạch chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2022 <i>Plan of distributing 2022 cash dividend</i>
	6. Phê duyệt việc giảm vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty do mua lại cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (“Cổ phiếu ESOP”) của Người lao động đã nghỉ việc cho Công ty <i>Approval on the decrease in charter capital of the Company as a result of the Company’s redemption of Employee Stock Ownership Program Shares (“ESOP Shares”) from employees who ceased to work for the Company.</i>
	7. Phương án phát hành Cổ Phiếu ESOP cho người lao động có thành tích làm việc xuất sắc như sau <i>Issuance plan of ESOP shares for employees with outstanding performance</i>
	8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP cho mục đích trao thưởng cho các nhân sự chủ chốt của các dự án trọng điểm <i>Approves the ESOP issuance plan for key employees of important projects</i>
	9. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP từ nguồn cổ phiếu quỹ cho mục đích Thu hút nhân tài và Giữ chân nhân tài <i>Approves the ESOP issuance plan from treasury shares pool for Talent Acquisition & Talent Retention</i>

	10. Phương án đảm bảo việc phát hành Cổ phiếu ESOP đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài <i>The plan to ensure that the issuance of ESOP Shares meets the requirements on foreign ownership limitation</i>
	11. Bổ sung điều kiện về hạn chế chuyển nhượng vào điều kiện của các đợt phát hành ESOP <i>To supplement the lock-up conditions to the conditions of ESOP issuances</i>
	12. Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty <i>To add new business lines to the Company's Business Registration</i>
	13. Sửa đổi Điều lệ công ty. <i>Amendment to the Company's Charter</i>
	14. Việc từ nhiệm Quan sát viên Hội đồng quản trị <i>The resignation of Board Observers</i>
	15. Thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty. <i>Notice of the list of related parties & related benefits of the Company</i>
	16. Các vấn đề khác và hỏi đáp của cổ đông (nếu có) <i>Other matters and Q&A of the shareholders (if any).</i>
	Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận và xin ý kiến biểu quyết của Cổ đông về các nội dung được trình bày tại Đại hội. <i>The Chairman of the Meeting discussed and asked for shareholders' voting opinions on the contents presented at the GMS.</i>
11h20 – 11h45 11.20 am – 11.45 am	Nghi giải lao <i>Break</i> Kiểm phiếu biểu quyết <i>Checking of voting slips</i>
IV. Thủ tục kết thúc Đại hội đồng cổ đông <i>Procedure to end of the Meeting</i>	
11h45 – 12h00 11.45 am – 12.00 am	- Công bố kết quả biểu quyết <i>Declaration of voting results</i>
	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội <i>Approval of the Meeting Minutes and Resolution</i>
	- Bế mạc Đại hội <i>Closing the Meeting</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

PHIẾU BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG SHAREHOLDER BALLOT

(Cổ đông vui lòng xem kỹ nội dung cần lấy ý kiến trước khi biểu quyết)
(It is recommended that shareholder should scrutinize the issues to vote before resolve)

I. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG / SHAREHOLDER DETAILS

Tên cổ đông/Shareholder's name:

Quốc tịch/Nationality:

Số lượng cổ phần nắm giữ/Number of share held:

Số lượng cổ phần đại diện cho các cổ đông khác/Number of share represented for other shareholders:

Số lượng cổ phần biểu quyết theo phiếu này/ Number of voting shares under this ballot:

II. Ý KIẾN BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/VOTING

Content of voting/Nội dung biểu quyết:

1. Phê duyệt báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023
Approval of the Report of business results in 2022 and the Business Plan in 2023
 - ☐ Đồng ý/Agree
 - ☐ Không đồng ý/Against
 - ☐ Không có ý kiến/Abstain
2. Phê duyệt báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022
Approval of the Report on activities of the Board of Directors in 2022
 - ☐ Đồng ý/Agree
 - ☐ Không đồng ý/Against
 - ☐ Không có ý kiến/Abstain
3. Phê duyệt báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán của Công ty năm 2022
Approval of audited separate and consolidated financial statements of 2022
 - ☐ Đồng ý/Agree
 - ☐ Không đồng ý/Against
 - ☐ Không có ý kiến/Abstain
4. Phê duyệt việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023
Approval of selection of auditor for 2023 financial year



- ☐ Đồng ý/Agree
- ☐ Không đồng ý/Against
- ☐ Không có ý kiến/Abstain

5. Phê duyệt kế hoạch chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2022

Approval of plan distributing 2022 cash dividend

- ☐ Đồng ý/Agree
- ☐ Không đồng ý/Against
- ☐ Không có ý kiến/Abstain

6. Phê duyệt việc giảm vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty do mua lại cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động ("Cổ phiếu ESOP") của Người lao động đã nghỉ việc cho Công ty

Approval on the decrease in charter capital of the Company as a result of the Company's redemption of Employee Stock Ownership Program Shares ("ESOP Shares") from employees who ceased to work for the Company.

- ☐ Đồng ý/Agree
- ☐ Không đồng ý/Against
- ☐ Không có ý kiến/Abstain

7. Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu ESOP cho người lao động có thành tích làm việc xuất sắc

Approval for the plan of issuing ESOP Shares for employees with outstanding performance

- ☐ Đồng ý/Favor
- ☐ Không đồng ý/Against
- ☐ Không có ý kiến/Abstain

8. Phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu ESOP cho mục đích trao thưởng cho các nhân sự chủ chốt của các dự án trọng điểm

Approves the ESOP issuance plan for key employees of important projects

- ☐ Đồng ý/Favor
- ☐ Không đồng ý/Against
- ☐ Không có ý kiến/Abstain

9. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP từ nguồn cổ phiếu quỹ cho mục đích Thu hút nhân tài và Giữ chân nhân tài

Approves the ESOP issuance plan from treasury shares pool for Talent Acquisition & Talent Retention

- ☐ Đồng ý/Favor
- ☐ Không đồng ý/Against
- ☐ Không có ý kiến/Abstain

10. Phê duyệt phương án đảm bảo việc phát hành ESOP đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
Approval of the plan to ensure that the issuance of ESOP shares meets the requirements on foreign ownership limitation
- ☐ Đồng ý/*Favor*
☐ Không đồng ý/*Against*
☐ Không có ý kiến/*Abstain*
11. Bổ sung điều kiện về hạn chế chuyển nhượng vào điều kiện của các đợt phát hành ESOP
To supplement the lock-up conditions to the conditions of ESOP issuances
- ☐ Đồng ý/*Favor*
☐ Không đồng ý/*Against*
☐ Không có ý kiến/*Abstain*
12. Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty
Approval to add new business lines to the Company's Business Registration
- ☐ Đồng ý/*Favor*
☐ Không đồng ý/*Against*
☐ Không có ý kiến/*Abstain*
13. Phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ của Công ty
Approval of Amendment to the Company's Charter
- ☐ Đồng ý/*Favor*
☐ Không đồng ý/*Against*
☐ Không có ý kiến/*Abstain*
14. Phê duyệt việc từ nhiệm Quan sát viên Hội đồng quản trị
Approval of the resignation of the Board Observers
- ☐ Đồng ý/*Favor*
☐ Không đồng ý/*Against*
☐ Không có ý kiến/*Abstain*
15. Phê duyệt danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty.
Approval of the list of related parties & related benefits of the Company
- ☐ Đồng ý/*Favor*
☐ Không đồng ý/*Against*
☐ Không có ý kiến/*Abstain*
16. Các vấn đề khác và hỏi đáp của cổ đông (nếu có)
Other matters & Q&A (If any)
Nội dung cụ thể:





CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

.....
Contents:

-
☐ Đồng ý/*Favor*
☐ Không đồng ý/*Against*
☐ Không có ý kiến/*Abstain*

PHẦN CHỮ KÝ CỦA CỔ ĐÔNG/SHAREHOLDER'S SIGNATURE

(ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu (nếu có))

(Sign, write full name and seal (if any))

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

PROPOSAL OF THE BOARD OF DIRECTORS

FOR ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2023

Ngày 29 tháng 6 năm 2023

Date 29 month 6 year 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020 and its guidance;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Pursuant to Security Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019 and its guidance;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate (“Công ty” hoặc “GGG”);
- Pursuant to the Charter of Golden Gate Group Joint Stock Company (the “Company” or “GGG”) ; and
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và mục tiêu phát triển của Công ty.
- Pursuant to business situation and development target of the Company.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua những nội dung sau:

The Board of Directors (the “BOD”) of Golden Gate Group Joint Stock Company respectfully proposes to the General Meeting of Shareholders (the “GMS”) for consideration and approval as follows:

1. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023/Business results 2022 report & proposal of business plan 2023

1.1 Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022/The Report of business results 2022

(Đơn vị: triệu đồng)

Unit: million dong\$

Hạng mục Items	Kết quả kiểm toán 2022 Audited FY2022	Kết quả kiểm toán 2021 Audited FY2021	Tăng trưởng so với năm trước (%) Y-o-Y Growth (%)
Doanh thu thuần Net sales	6.965.049 6,965,049	3.317.775 3,317,775	109,9% 109.9%
Lợi nhuận gộp Gross profit	4.314.936 4,314,936	1.925.674 1,925,674	124,1% 124.1%
Lợi nhuận sau thuế NPAT	658.706 658,706	(430.633) (430,633)	- -

Nguồn: BCTC hợp nhất Kiểm toán Công ty năm 2022

Source: Consolidated audited financial statement 2022

Năm 2022, với sự trở lại của nền kinh tế và nhu cầu ăn uống, Công ty đã có sự hồi phục mạnh mẽ. Doanh thu năm 2022 đạt 6.965 tỷ VNĐ, tăng trưởng hơn gấp đôi so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế cũng lợi ngược dòng từ lỗ 430 tỷ VNĐ vào năm 2021 lên lãi 659 tỷ VNĐ vào năm 2022. Nếu so sánh với thời kì trước dịch là năm 2019, Golden Gate đã lấy lại được nhịp tăng trưởng 2 chữ số, với tỷ suất tăng trưởng doanh thu kép hàng năm giai đoạn 2019 – 2022 là 13%. Kết quả này đã xuất sắc vượt kế hoạch kinh doanh năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể, doanh thu thuần đạt 101,3% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 175,3% kế hoạch.

In 2022, with the return of the economy and the increased demand in F&B business, the Company had a strong recovery. Revenue in 2022 reached VND 6,965 billion, more than doubled compared to 2021. Profit after tax also reversed from a loss of VND 430 billion in 2021 to a profit of VND 659 billion in 2022. If compared with the pre-COVID periode the epidemic was 2019, Golden Gate has regained a double-digit growth rate, with a compound annual revenue growth rate for the period of 2019 - 2022 of 13%. This result has excellently exceeded the business plan for 2022 set out by the General Meeting of Shareholders. Specifically, net revenue reached 101.3% of the plan and profit after tax reached 175.3% of the plan.

Kết quả kinh doanh này thể hiện định hướng đúng đắn của Golden Gate, không chỉ trong năm 2022, mà cả trong quãng thời gian đại dịch COVID-19. Tận dụng khoảng thời gian nhịp kinh doanh chậm lại trong thời kì dịch, Công ty đã chú trọng đầu tư vào nâng cao năng lực quản lý, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, cải thiện các sản phẩm dịch vụ để mang lại trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng. Thêm vào đó, Golden Gate tiếp tục đẩy mạnh xây dựng công nghệ chuyển đổi số (các ứng dụng bán hàng,

quản lý thông tin khách hàng, quản lý tài sản, lập kế hoạch và quản lý vận hành tại nhà hàng ...) làm nền tảng cho việc nâng cao hiệu quả vận hành, chăm sóc khách hàng, tối ưu chi phí,... Tất cả những nỗ lực đầu tư này của Golden Gate đã tạo nên 1 bản đạp mạnh mẽ để nhịp kinh doanh được phục hồi vào năm 2022.

This business result shows the right direction of Golden Gate, not only in 2022, but also during the COVID-19 pandemic. Taking advantage of the slow pace during the epidemic period, the Company has focused on investing in improving management capacity, building corporate culture, improving products and services to bring better experience to customers. In addition, Golden Gate continues to promote digital transformation technology (sales applications, customer information management, asset management, planning and operation management at restaurants, etc.) the foundation for improving operational efficiency, customer care, cost optimization,... All these investment efforts of Golden Gate have created a strong springboard for the business rhythm to be restored in 2022.

Ngoài ra trong năm 2022, Công ty cũng đã bước vào những mảng kinh doanh mới như cung cấp suất ăn tại bệnh viện Bạch Mai.

In addition, in 2022, the Company also entered new business segments such as providing meals at Bach Mai hospital.

1.2 Kế hoạch kinh doanh năm 2023/Business plan of 2023

HDQT kính trình HĐQT thông qua kế hoạch kinh doanh/ngân sách năm 2023 như sau/The BOD respectfully presents the business plan / budget 2023 as follows:

	Kế hoạch 2023 (triệu đồng) FY2023 Target (VND Million)	KQ Kiểm toán 2022 (triệu đồng) FY2022 Audited (VND Million)	Tăng trưởng so với năm 2022 (%) (%) Y-o-Y Growth
Doanh thu thuần Net sales	6.886.997 6,886,997	6.965.049 6,965,049	-1,1% -1.1%
Lợi nhuận sau thuế NPAT	167.214 167,214	658.706 658,706	-74,6% -74.6%

- BGD đã đề xuất với HĐQT Kế hoạch ngân sách cho năm 2023 với 6.887 tỷ đồng doanh thu thuần và 167 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.

Management proposed FY2023 Consolidated Budget with Net Sales of VND 6,887 billion and NPAT of VND 157 billion.

- Trong năm 2023, Công ty vẫn sẽ tiếp tục tập trung vào việc (i) phát triển và mở rộng mạng lưới nhà hàng trên toàn quốc, (ii) khai thác thế mạnh của các thương hiệu mũi nhọn, (iii) phát triển các nhãn

mới, (iv) phát triển các mảng kinh doanh mới như lĩnh vực đồ ăn giao hàng, (v) xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp và áp dụng công nghệ nhằm tối ưu vận hành

In 2023, the Company will continue to (i) focus & expand the restaurant networks, (ii) emphasize on exploiting king brands, (iii) continue to develop new brands, (iv) develop new business sectors such as frozen foods, delivery, (v) build management system and apply the latest technology to optimize operation.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022/ Report on activities of BOD in 2022

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

The Board of Directors respectfully submit to the General Shareholder Meeting the Report on Board of Directors activities in 2022.

3. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán của Công ty năm 2022/Audited separate & consolidated financial statement of 2022

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 riêng và hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

The BOD respectfully submits to the GMS to approve the audited Separate & Consolidated Financial Statement of 2022 audited by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.

4. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023/Selection of auditor for 2023 financial year

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty và các công ty con là một trong 4 công ty kiểm toán hàng đầu hiện nay:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

The BOD kindly propose the General Meeting of Shareholders' approval for authorization to select one of the following companies to audit 2023 financial statements of the Company and its subsidiaries:

- Ernst & Young Vietnam Ltd., Co
- KPMG Vietnam Ltd., Co
- PricewaterhouseCoopers (Vietnam) Limited Co
- Deloitte Vietnam Ltd., Co

5. Kế hoạch chia cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt/Plan of distributing 2022 cash dividend

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc kế hoạch chia cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt như sau:

The BOD respectfully submits to the General Shareholder Meeting the plan of distributing 2022 cash dividend as follows:

- Phê duyệt việc chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt với giá trị bằng 257% mệnh giá, tương ứng với 25.700 VNĐ/cổ phiếu. Trong đó, Công ty đã thực hiện tạm ứng trước 6.500 VNĐ/cổ phiếu. Số cổ tức còn lại phải chi trả trên một cổ phiếu là 19.200 VNĐ/cổ phiếu.

Approving the payment of dividends in 2022 in cash with a value equal to 257% of par value, equivalent to VND 25,700/share. In which, the Company has made an advance payment of 6,500 VND/share. The remaining dividend payable per share is VND 19,200/share.

- Trường hợp Công ty sự thay đổi về số lượng cổ phiếu đang lưu hành do các sự kiện chia tách, phát hành thêm,... ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh mức cổ tức theo tỷ lệ, đảm bảo tổng tiền cổ tức trả ra không vượt quá 30% lợi nhuận sau thuế năm 2022.

In case the company has changes in number of outstanding shares due to share split, new issuance,... The GMS authorizes the BOD to adjust the dividend/share pro-rata basis, ensuring the total dividend payout does not exceed 30% of 2022 net profit after tax.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức phù hợp với dòng tiền và tính hình của Công ty.

The GMS authorizes the BOD to decide on the payout time suitable with the cash flow and the company's situation.

6. Phê duyệt việc giảm vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty do mua lại cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động ("Cổ phiếu ESOP") của Người lao động đã nghỉ việc cho Công ty/Approval on the decrease in charter capital of the Company and amendment to the Company's Charter as a result of the Company's redemption of Employee Stock Ownership Program Shares ("ESOP Shares") from employees who ceased to work for the Company

HDQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề sau/The BOD respectfully propose to the GMS to approve:

- (i) Giảm vốn điều lệ của Công ty do mua lại cổ phần đã bán theo quy định tại Điều 133 của Luật Doanh nghiệp 2020

Cụ thể, Công ty dự kiến mua lại cổ phiếu ESOP của người lao động nghỉ việc từ ngày 03/06/2022 đến ngày 26/5/2023 như sau:

Decrease in charter capital due to the Company's repurchase the sold shares in accordance with Article 133 of Law on Enterprises 2020

Specifically, the Company plan to redeem ESOP shares from the employees from the employees who ceased to work for the Company from June 3rd 2022 to May 26th 2023 as follows:

- Tổng số cổ phiếu ESOP mua lại: 1.190 cổ phiếu (tương đương giảm số vốn điều lệ là 11.900.000 đồng);

Number of ESOP shares being bought back: 1,190 shares (equivalent to the decrease in charter capital of the Company by 11,900,000 VND);

- Tổng số cổ phần hiện tại của Công ty: 7.692.690 cổ phần (tương đương vốn điều lệ là 76.926.900.000 đồng);

Number of shares of the Company: 7,692,690 shares (equivalent to the charter capital of the Company is 76,926,900,000 VND);

- Giảm vốn điều lệ của Công ty từ 76.926.900.000 đồng xuống còn 76.915.000.000 đồng.

Decrease in charter capital of The Company from 76,926,900,000 VND to 76,915,000,000 VND.

- (ii) Sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty do giảm vốn điều lệ như sau:

Admendment of Clause 1 Article 6 of the Charter of The Company due to the decrease in charter capital as follows:

“Vốn Điều Lệ của Công Ty là 76.915.000.000 đồng (bằng chữ: bảy mươi sáu tỷ chín trăm mười lăm triệu đồng Việt Nam).

Charter Capital of The Company is 76,915,000,000 VND (in words: Seventy-six billion nine hundred fifteen million Vietnamese dong)

Vốn Điều Lệ của Công Ty tương ứng với 7.691.500 cổ phần phổ thông với mệnh giá là 10.000VND/cổ phần.”

The Charter Capital of The Company shall be divided to 7,691,500 ordinary shares with the price of shares is 10,000 VND/ share.

- (iii) Ủy quyền cho HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký giảm vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư.

The GMS authorizes the BOD and the legal representative of the Company to take all necessary procedures to register the capital decrease with the Department of Planning and Investment.

7. Phương án phát hành Cổ Phiếu ESOP cho người lao động có thành tích làm việc xuất sắc như sau/Issuance plan of ESOP shares for employees with outstanding performance as follows:

HĐQT kính trình ĐHCĐ phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu ESOP, cụ thể là/ *The BOD respectfully reports to the GMS on the issuance of ESOP shares for, specifically:*

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate

Share name: Shares of Golden Gate Group Joint Stock Company

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Share type: Ordinary shares

- Đối tượng phát hành: Là các nhân sự chủ chốt của Công ty. ĐHCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chuẩn, danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.

Potential purchaser: Key personnels of the Company. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the criteria, detailed list of employees eligible for the program, rules for determination of quantity of ESOP Shares.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành mới: 68.807 cổ phiếu

Proposed new shares to be issued: 68,807 shares

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

Par value: VND10,000/share

- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu

Issuing price: VND10,000/share

- Xử lý cổ phần không phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có): Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phần không được các nhân sự chủ chốt có tên trong danh sách người lao động được tham gia chương trình do HĐQT thông qua đăng ký mua hết (nếu có), ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xử lý số lượng cổ phiếu ESOP không được mua hết.

Handling of shares that are not fully distributed after the offering (if any): If, at the end of the offering, the eligible employees in the list of eligible employees passed by the Board do not subscribe for all the shares in full, approved by the BOD (if any), the GMS authorizes the BOD to handle the ESOP shares that have not been subscribed.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023 hoặc một thời hạn khác do HĐQT quyết định. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc xác định và (hoặc) điều chỉnh thời gian thực hiện phù hợp.

Estimated issuance time: In 2023 or another time decide by the BOD. The GMS hereby authorizes the BOD to determine and (or) adjust the suitable issuance time.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP theo điều này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng và sẽ được hết hạn chế chuyển nhượng theo các mốc thời gian sau:

Lock-up period: The shares issued to employees under the ESOP in this article will be restricted for transfer and will be entitled to be transferred in accordance with the following timeline:

- Vào thời điểm tròn một năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 25% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the first anniversary of the ending date of the issuance, 25% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn hai năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 50% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the second anniversary of the ending date of the issuance, 50% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn ba năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 75% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the third anniversary of the ending date of the issuance, 75% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn bốn năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 100% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the fourth anniversary of the ending date of the issuance, 100% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

Đối với các cổ phiếu được nhận từ (i) việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc (ii) các sự kiện chia tách các Cổ Phiếu ESOP theo Phương án phát hành này sẽ có thời gian hạn chế chuyển nhượng tương tự cổ phiếu gốc được làm căn cứ cho việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc sự kiện chia tách cổ phiếu đó

The shares received from (i) the distribution of stock dividends or (ii) the share split of the ESOP Shares under this Issuance Plan will have the same transfer restriction period as the original shares used as a basis for such stock dividend or stock split event

Trường hợp nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, Công ty có quyền thu hồi lại toàn bộ hoặc một phần cổ phiếu phát hành theo Điều này của nhân viên nghỉ việc và thực hiện giảm vốn điều lệ tương ứng. Đại hội đồng cổ đông bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định việc thực hiện quyền thu hồi các cổ phiếu được phát hành theo Điều này.

In case employees ceased to work during the lock-up period, the Company has the right to redeem all or some of the shares issued in accordance with this article from such employees and decrease the charter capital accordingly. The GMS hereby authorizes the General Director to decide on the redemption rights of the shares issued in accordance with this article.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị/The GMS authorizes the BOD:
 - Quyết định triển khai thực hiện phát hành và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu để phù hợp với thực tế phát hành tại từng thời điểm, quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công/*To decide on the implementation of the issuance and any amendments, supplements and finalization of the shares issuance plan according to actual situation from time to time, provisions of laws and requirements of competent authorities to ensure the success of the share issuance;*
 - Quyết định nội dung và ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này/*To decide on the contents and promulgate the regulation on issuance to give detailed guidelines to this plan;*
 - Quyết định các công việc được ĐHCĐ ủy quyền theo Điều này của Nghị quyết này/*To decide on the tasks authorized by the GMS under this Article of this Resolution;*
 - Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/*The BOD can from time to time authorize the Board Chairman to conduct one or certain tasks as mentioned above.*

8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP cho mục đích trao thưởng cho các nhân sự chủ chốt của các dự án trọng điểm, như sau/Approves the ESOP issuance plan for key employees of important projects, as follows:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate
Share name: Shares of Golden Gate Group Joint Stock Company
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
Share type: Ordinary shares
- Đối tượng phát hành: Là các nhân sự chủ chốt của các dự án trọng điểm của Công ty. ĐHCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chuẩn, danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
Potential purchaser: Key personnels of important project of the Company. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the criteria, detailed list of employees eligible for the program, rules for determination of quantity of ESOP Shares.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành mới: 7.534 cổ phiếu. Trường hợp trước khi phát hành, Công ty có các sự kiện chia cổ tức bằng cổ phiếu, phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc chia tách cổ phiếu, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành sẽ được điều chỉnh tương ứng theo tỷ lệ. Ủy quyền cho HĐQT triển khai tính toán số lượng cổ phiếu phát hành mới trong trường hợp điều chỉnh theo nguyên tắc tỷ lệ tương ứng.
Việc phát hành có thể chia thành nhiều lần. ĐHCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu phát hành từng lần.
Proposed amount of new shares to be issued: 7,534 shares. In case before the issuance, the Company has share issuance via share dividend, share issuance to existing shareholders or share split event, the amount of new shares to be issued will be adjusted pro-rata. Authorizes the BOD to calculate the number of amount of new shares to be issued in case there are adjustment events, on pro-rata basis.
The issuance can be split into multiple tranches. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the shares quantity to be issued on each tranche.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
Par value: VND 10,000 /share
- Giá bán: ĐHCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá phát hành, với nguyên tắc không dưới 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
Selling price: The GMS hereby authorizes the BOD to decide the issuance price, provided that the selling price must not be less than VND10,000 /share.
- Thời gian thực hiện: Trong thời gian từ năm 2024 đến năm 2025. ĐHCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định và (hoặc) điều chỉnh thời gian phát hành phù hợp.
Estimated issuance time: From 2024 to 2025. The GMS hereby authorizes the BOD to decide and (or) adjust the suitable issuance time.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP theo điều này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng và sẽ được hết hạn chế chuyển nhượng theo các mốc thời gian sau:

Lock-up period: The shares issued to employees under the ESOP in this article will be restricted for transfer and will be entitled to be transferred in accordance with the following timeline:

- Vào thời điểm tròn một năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 25% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the first anniversary of the ending date of the issuance, 25% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn hai năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 50% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the second anniversary of the ending date of the issuance, 50% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn ba năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 75% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the third anniversary of the ending date of the issuance, 75% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn bốn năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 100% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the fourth anniversary of the ending date of the issuance, 100% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

Đối với các cổ phiếu được nhận từ (i) việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc (ii) các sự kiện chia tách các Cổ Phiếu ESOP theo Phương án phát hành này sẽ có thời gian hạn chế chuyển nhượng tương tự cổ phiếu gốc được làm căn cứ cho việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc sự kiện chia tách cổ phiếu đó.

The shares received from (i) the distribution of stock dividends or (ii) the share split of the ESOP Shares under this Issuance Plan will have the same transfer restriction period as the original shares used as a basis for such stock dividend or stock split event

- Trường hợp nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, Công ty có quyền thu hồi lại toàn bộ hoặc một phần cổ phiếu phát hành theo Điều này của nhân viên nghỉ việc và thực hiện giảm vốn điều lệ tương ứng. Đại hội đồng cổ đông bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định việc thực hiện quyền thu hồi các cổ phiếu được phát hành theo Điều này.

In case employees ceased to work during the lock-up period, the Company has the right to redeem all or some of the shares issued in accordance with this article from such employees and decrease the charter capital accordingly. The GMS hereby authorizes the General

Director to decide on the redemption rights of the shares issued in accordance with this article.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị/GMS *authorizes the BOD:*

- (i) Quyết định triển khai thực hiện phát hành và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu để phù hợp với thực tế phát hành, quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công/*To decide on the implementation of the issuance and any amendments, supplements and finalization of the shares issuance plan according to actual situation from time to time, provisions of laws and requirements of competent authorities to ensure the success of the share issuance.*
- (ii) Quyết định các công việc được ĐHĐCĐ ủy quyền theo Điều này của Nghị quyết này/*To decide on the tasks authorized by the GMS under this Article of this Resolution.*
- (iii) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/*The BOD can from time to time authorize the Board Chairman to conduct one or certain tasks as mentioned above.*

9. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP từ nguồn cổ phiếu quỹ cho mục đích Thu hút nhân tài và Giữ chân nhân tài, như sau/Approves the ESOP issuance plan from treasury shares pool for Talent Acquisition & Talent Retention, as follows:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate
Share name: Shares of Golden Gate Group Joint Stock Company
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
Share type: Ordinary shares
- Đối tượng phát hành: Là các nhân sự chủ chốt của Công ty. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chuẩn, danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
Potential purchaser: Key personnels of the Company. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the criteria, detailed list of employees eligible for the program, rules for determination of quantity of ESOP Shares.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành từ cổ phiếu quỹ: 19.400 cổ phiếu, có thể chia thành nhiều lần. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu phát hành từng lần
Proposed amount of shares issued from treasury shares: 19,400 shares, can be split into multiple tranches. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the shares quantity to be issued on each tranche.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
Par value: VND10,000 /share
- Giá bán: ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá phát hành, với nguyên tắc không dưới 10.000 VNĐ/cổ phiếu.

Selling price: The GMS hereby authorizes the BOD to decide the issuance price, provided that the selling price must not be less than VND10,000 /share.

- Thời gian thực hiện: Trong thời gian từ năm 2023 đến năm 2025. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định và (hoặc) điều chỉnh thời gian phát hành phù hợp.

Estimated issuance time: From 2023 to 2025. The GMS hereby authorizes the BOD to decide and (or) adjust the suitable issuance time.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị/GMS authorizes the BOD:

- (i) Quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng của từng đợt phát hành. Đối với các cổ phiếu được nhận từ (i) việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc (ii) các sự kiện chia tách các Cổ Phiếu ESOP theo Phương án phát hành này sẽ có thời gian hạn chế chuyển nhượng tương tự cổ phiếu gốc được làm căn cứ cho việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc sự kiện chia tách cổ phiếu đó.

To decide on the lock-up period for each issuance tranche. The shares received from (i) the distribution of stock dividends or (ii) the share split of the ESOP Shares under this Issuance Plan will have the same transfer restriction period as the original shares used as a basis for such stock dividend or stock split event.

- (ii) Quyết định triển khai thực hiện phát hành và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu để phù hợp với thực tế phát hành, quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công/*To decide on the implementation of the issuance and any amendments, supplements and finalization of the shares issuance plan according to actual situation from time to time, provisions of laws and requirements of competent authorities to ensure the success of the share issuance.*

- (iii) Quyết định các công việc được ĐHĐCĐ ủy quyền theo Điều 3 này của Nghị quyết này/*To decide on the tasks authorized by the GMS under this Article 3 of this Resolution.*

- (iv) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/*The BOD can from time to time authorize the Board Chairman to conduct one or certain tasks as mentioned above.*

Phương án phát hành thông qua tại Điều 3 này sẽ thay thế toàn bộ cho Phương án phát hành thông qua theo Điều 3 của Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/03/2023. *The issuance plan approved in this Article 3 of this Resolution will entirely replace the Issuance plan approved under Article 3 of GMS Resolution No. 01/2023/NQ-DHDCD dated March 21st, 2023.*

10. Phương án đảm bảo việc phát hành Cổ phiếu ESOP đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài/The plan to ensure that the issuance of ESOP Shares meets the requirements on foreign ownership limitation

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án đảm bảo việc phát hành ESOP đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau/*The BOD hereby proposes to the GMS for approval of the plan to ensure the issuance of ESOP shares meets the requirements on foreign ownership limitation as follows:*

- Theo quy định của Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhà đầu tư nước ngoài có thể sở hữu đến 100% vốn điều lệ của công ty đại chúng/ *According to Law on Securities 2019 and its guidance, foreign investors may own up to 100% charter capital of the public company.*
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, đáp ứng điều kiện về công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán 2019. Các ngành nghề kinh doanh của Công ty không thuộc trường hợp bị hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài. Do đó, nhà đầu tư nước ngoài có thể sở hữu đến 100% vốn điều lệ của Công ty. Vì vậy, sau khi hoàn tất các đợt phát hành Cổ phiếu ESOP theo Tờ trình này, Công ty vẫn tuân thủ các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài áp dụng/ *Golden Gate Group Joint Stock Company is a company established and operating under Vietnamese laws, satisfying the conditions of the public company in accordance with Law on Securities 2019. The business lines of the Company are not included in the negative list of market access for foreign investors. Therefore, foreign investors may hold up to 100% the charter capital of the Company. Thus, after issuing the ESOP shares in accordance to this Proposal, the Company still complies with the current regulations regarding foreign ownership limit.*

11. Bổ sung điều kiện về hạn chế chuyển nhượng vào điều kiện của các đợt phát hành ESOP sau/To supplement the lock-up conditions to the conditions of ESOP issuances as below:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung điều kiện về hạn chế chuyển nhượng sau đây:

The BOD proposes to the GMS to approve the following additional conditions on transfer restriction:

“Đối với các cổ phiếu được nhận từ (i) việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc (ii) các sự kiện chia tách các Cổ Phiếu ESOP theo Phương án phát hành này sẽ có thời gian hạn chế chuyển nhượng tương tự cổ phiếu gốc được làm căn cứ cho việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc sự kiện chia tách cổ phiếu đó.”

“The shares received from (i) the distribution of stock dividends or (ii) the share split of the ESOP Shares under this Issuance Plan will have the same transfer restriction period as the original shares used as a basis for such stock dividend or stock split event.”

Vào điều kiện hạn chế chuyển nhượng của các đợt phát hành ESOP theo/To the lock-up period conditions of ESOP issuance in:

- Nghị quyết số 03/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2019, được sửa đổi và bổ sung theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022

Resolution No. 03/2019/NQ-DHDCD dated May 31st 2019, amended and supplemented in accordance with Resolution No. 02/2022/NQ-DHDCD dated 30th June 2022.

- Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/05/2021

Resolution No. 01/2021/NQ-DHDCD dated 21st May 2021

- Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/12/2021, được sửa đổi và bổ sung theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022

Resolution No. 02/2021/NQ-DHDCD dated 30th December 2021, amended and supplemented in accordance with Resolution No. 02/2022/NQ-DHDCD dated 30th June 2022.

- Nghị quyết số 01/2023/NQ-DHĐCĐ ngày 21/03/2023

Resolution No. 01/2023/NQ-DHĐCĐ dated 21st March 2023.

12. Bổ sung các ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty/Supplement of the new business lines of the Company

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh sau đây và thông qua việc sửa đổi Điều lệ để ghi nhận nội dung ngành, nghề kinh doanh đã được bổ sung theo Điều này:

The BOD respectfully submit to the GMS to approve the supplement of new business lines as follow and approves the amendment of the Charter to record business lines newly supplemented in accordance with this Article.

STT No.	Mã ngành Business code	Tên ngành Business line
1	1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (Chi tiết: Sản xuất các thức ăn và món ăn chế biến sẵn từ thịt (nấu, làm sẵn) dạng đông lạnh hoặc đóng gói, sản xuất các món ăn sẵn từ thủy sản (bao gồm thủy sản đóng hộp và thức ăn chuẩn bị sẵn trong các đồ đựng chân không), sản xuất các thức ăn sẵn khác (phục vụ bữa trưa, bữa tối) và sản xuất món ăn từ rau) <i>Production of food, processed food</i> <i>(Details: Manufacture of processed meat-based foods and dishes (cooked, processed) frozen or packaged, production of ready-to-eat seafood dishes (including canned seafood and standard foods) processed in vacuum containers), production of other ready-to-eat foods (for lunch, dinner) and production of vegetable dishes)</i>
2	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất súp và nước xuýt <i>Manufacture of other foods not elsewhere classified</i> <i>Details: Producing soups and broths</i>
3	1071	Sản xuất các loại bánh từ bột <i>Production of cake from flour</i>
4	1073	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo <i>Production of cacao, chocolate & cake</i>
5	1074	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự <i>Production of pasta, noodles and similar products</i>
6	1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa <i>Production of milk and milk-based products</i>

STT No.	Mã ngành Business code	Tên ngành Business line
4	4632	Bán buôn thực phẩm (Chi tiết: Bán buôn món ăn chế biến sẵn từ thịt; món ăn sẵn từ thủy sản và thức ăn sẵn khác, trà) <i>Whole sale of food</i> <i>(Details: Wholesale of prepared meat dishes; processed seafood dishes and other processed foods, tea)"</i>
5	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn sản phẩm tre, nứa, nội thất, đồ trang trí, thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình) <i>Wholesale of other household use</i> <i>(Details: Wholesale of bamboo and bamboo products, furniture, decorations, equipment, electrical tools used in household activities)</i>
6	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Chi tiết: Bán buôn tre, nứa) <i>Wholesale of materials and other installation equipment in construction</i> <i>(Details: Wholesale of bamboo)</i>
7	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ điện dùng cho hoạt động kinh doanh nhà hàng) <i>Wholesale of other machinery, equipment and spare parts</i> <i>(Details: Wholesale of machinery, equipment and electrical tools for restaurant business)</i>
8	4690	Bán buôn tổng hợp (Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và danh mục hàng hóa không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622)) <i>General wholesale</i> <i>(Details: Exercising the right to export, the right to import, and the right to wholesale distribution of goods that are not on the list of goods banned from export or import and the list of goods that cannot be distributed as prescribed by law. Vietnam or not subject to restrictions under international commitments in international treaties to which Vietnam is a contracting party (CPC 622)</i>

STT No.	Mã ngành Business code	Tên ngành Business line
9	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, thực hiện quyền nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) tùy từng thời điểm <i>Other business support service activities not elsewhere classified</i> <i>Detail:</i> <i>Exercising the right to export, exercise the right to import products manufactured and traded by the company in accordance with the provisions of Decree No. 09/2018/ND-CP dated January 15, 2018 of the Government and amendment, supplement (if any) from time to time</i>
10	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại (Phạm vi kinh doanh thực hiện theo quy định của Điều 11 Luật Kinh doanh Bất động sản và các quy định khác có liên quan). <i>Trading in real estate, land use rights belonging to owners, users or tenants</i> <i>Details: Renting houses and construction works for sublease (The scope of business shall comply with the provisions of Article 11 of the Law on Real Estate Business and other relevant regulations).</i>

13. Sửa đổi Điều lệ của Công ty theo Tờ trình Sửa đổi Điều lệ đính kèm/ *Amendment to the Company's Charter in accordance to the Charter Amendment Proposal as attached*

HDQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty theo Tờ trình Sửa đổi Điều lệ đính kèm.

The BOD respectfully submit to the GMS to approves the amendment to the Company's Charter in accordance to the Charter Amendment Proposal as attached.

14. Miễn nhiệm của Quan sát viên Hội đồng quản trị/ *The dismissal of the Board Observers*

HDQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt việc miễn nhiệm của Quan sát viên của Hội đồng quản trị vì lý do hết nhiệm kỳ đã được phê duyệt theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/01/2022, cụ thể/ *The BOD respectfully submits to the GMS to approve the dismissal of the Board Observers due to the expiry of their mandate as approved under Resolution No. 01/2022/NQ-DHDCD dated January 29th 2022, in particular:*

- Ông Thomas Lanyi, có hộ chiếu số U3887832 được cấp tại Singapore ngày 12/03/2019 và

Mr Thomas Lanyi, bearing passport No. U3887832 issued in Singapore on 12th March 2019 and

- Ông Rodrigues Carl Peter, có hộ chiếu số E6536607H được cấp tại Singapore ngày 10/02/2017

Mr Rodrigues Carl Peter, bearing passport No. E6536607H issued in Singapore on 10th February 2017.

Việc miễn nhiệm có hiệu lực từ ngày 28/04/2023.

The dismissal is effective from 28th April 2023.

15. Thông qua danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty/Approval on the list of related parry and related benefits of the Company.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty đính kèm /*The BOD respectfully submits to the GMS to approves the list of related parties and related benefits of the Company as attached*

16. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH/IMPLEMENTATION

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho HĐQT triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán/*The BOD kindly proposes GMS to authorize the BOD to perform necessary procedures mentioned in this proposal letter in accordance with the Enterprise Law, the Company's Charter and Securities Law.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua/*We respectfully propose to the GMS for consideration and approval.*

GOLDEN GATE



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE
GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191
Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên (để thực hiện)
As above (for implementation)
- Lưu VP
For filing

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT
Trần Việt Trung

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY
PROPOSAL
PLAN TO AMMEND THE COMPANY'S CHARTER

Ngày 29 tháng 6 năm 2023

Date 29 month 6 year 2023 /

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) xem xét và thông qua phương án sửa đổi Điều lệ của Công ty như sau:

*The Board of Directors (the “**BOD**”) of Golden Gate Group Joint Stock Company respectfully proposes to the General Meeting of Shareholders (the “**GMS**”) to considers and approves the amendment to the Company's Charter as follows:*

1. Bổ sung Điều 1.1.(u) như sau/To add Article 1.1.(u) with the following details:

(u) “Tổng Tài Sản Của Công Ty” nghĩa là Tổng tài sản của Công Ty được ghi nhận trong Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét gần nhất, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Để làm rõ, Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét là Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán hoặc soát xét bởi một trong bốn Công ty kiểm toán: (i) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (ii) Công ty TNHH KPMG, (iii) Công ty TNHH PwC (Việt Nam) và (iv) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

(u) “Total Asset Of The Company” means the Total asset of the Company as recorded on the latest Audited or Reviewed Consolidated Financial Statement, unless otherwise required by law. To be clear, the Audited or Reviewed Consolidated Financial Statement is the Consolidated Financial Statement audited or reviewed by one of the four auditors: (i) Ernst & Young Vietnam Ltd., Co, (ii) KPMG Ltd., Co, (iii) PWC (Vietnam) Ltd., Co, and (iv) Deloitte Vietnam Ltd., Co.

Đồng thời, sửa đổi bất kỳ từ, cụm từ hoặc câu nào trong Điều lệ trực tiếp hoặc gián tiếp nhắc đến “tổng tài sản của Công Ty” hoặc “tổng tài sản của Công Ty được ghi nhận trong báo cáo tài chính” thành “Tổng Tài Sản Của Công Ty”.

At the same time, amend any word, phrase or sentence in the Charter that directly or indirectly refers to “the total asset of the Company” or “the total asset of the Company recorded in its financial statements” to “Total Asset of the Company”.

2. Bổ sung Điều 1.1.(v) như sau/ To add Article 1.1.(v) with the following details:

(v) “Quá trình kinh doanh thông thường” hoặc “Quá trình kinh doanh thông thường và bình thường” nghĩa là các hoạt động để (i) triển khai hoạt động dịch vụ ăn uống và/hoặc (ii) phù hợp với thông lệ kinh doanh (không bao gồm các giao dịch một lần) của Công ty trong ba (3) năm liền trước hoạt động đó và/hoặc (iii) các hoạt động phục vụ trực tiếp cho ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký của Công ty được ghi nhận trong Điều lệ Công Ty.

(v) the term “in the ordinary and usual course of business” and “ordinary business” refers to activities (i) to implement the food service business and/or (ii) consistent with the business practices (excluding one-off transactions) of the Company in the three (3) years preceding such activity and/or (iii) activities which directly serve the registered business lines of the Company as recorded in the Company’s Charter.

Đồng thời, xóa bỏ cụm từ “(là hoạt động kinh doanh thức ăn)”, hoặc “(là hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống)” tại điều 15.2.(z) và 27.2.(i) trong Điều Lệ.

At the same time, remove the “(being the food business services)”, at 15.2.(z) and 27.2.(i) in the Charter.

3. Thay thế điều 15.2.(q) bằng nội dung sau/To replace the Article 15.2.(q) with the following details:

(q) Các quyết định về bất kỳ việc đầu tư hoặc tham gia bởi Công Ty (i) ngoài hoạt động kinh doanh thông thường (ii) vào tài sản vốn có giá trị từ 35% Tổng Tài Sản Của Công Ty trở lên cho mỗi lần đầu tư, hoặc (iii) vào quyền sở hữu bất động sản trừ khi quyền sở hữu bất động sản đó phù hợp với kế hoạch kinh doanh của Công Ty. Cho dù có quy định trên, các hoạt động bán lẻ sản phẩm thực phẩm đóng gói do Công Ty thực hiện sẽ không chịu sự điều chỉnh theo đoạn (q) này nếu và trong phạm vi các hoạt động đó (x) được thực hiện tại không quá hai mươi (20) điểm bán hàng vào bất kỳ thời điểm nào và (y) doanh thu từ các hoạt động đó tại bất kỳ điểm bán hàng nào không vượt quá ba mươi phần trăm (30%) tổng doanh thu hàng năm của điểm bán hàng đó;

(q) Decisions on any investment or participation by the Company (i) outside ordinary business, (ii) in capital assets with value of 35% Total Assets Of The Company or more for each investment, or (iii) in the ownership of real estate unless the ownership of such real estate is in line with the business plan of the Company. Notwithstanding the foregoing, retail activities of packaged food products conducted by the Company shall not be captured under this paragraph (q) if and to the extent such activities (x) are implemented in no more than twenty (20) points of sale at any point in time and (y) the revenues from such activities at any point of sale does not exceed thirty percent (30%) of the total annual revenues of such point of sale;

4. Thay thế Điều 27.2.(v) /To replace the Article 27.2.(v) with the following contents:

“(v) Kế hoạch đầu tư của Công ty”.

“(v) The capital expenditure (CAPEX) plan of the Company”

Đồng thời, bổ sung Điều 27.2.(x) như sau/At the same time, add Article 27.2.(x) as follows:

(x) Các quyết định về bất kỳ việc đầu tư hoặc tham gia bởi Công Ty vào tài sản vốn có giá trị nhỏ hơn 35% Tổng Tài Sản Của Công Ty cho mỗi lần đầu tư.

(x) Decision on any investment or participation by the Company in capital assets with value of less than 35% Total Asset Of the Company.

Đồng thời, bổ sung Điều 27.2.(y) như sau: “(y) Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có)”.

At the same time, add Article 27.2.(y) as follows: “(y) Other rights and obligations (if any)”.

5. Thay thế Điều 27.2.(l) bằng nội dung sau/To replace the Article 27.2.(l) with the following details:

(l) Việc Công Ty thực hiện một dự án bao gồm hợp đồng hợp tác kinh doanh, liên doanh hoặc đầu tư khác trong việc thành lập một doanh nghiệp mới mà theo đó giá trị khoản đầu tư của Công Ty vào dự án nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) Tổng Tài Sản Của Công Ty, và các thay đổi về đối tác, nội dung của dự án hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh, bao gồm các thay đổi về phạm vi, mục đích và ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp có liên quan, nhưng không bao gồm các thay đổi về tên và địa chỉ trụ sở của doanh nghiệp có liên quan.

(l) The conduction by the Company of a project involving in a business cooperation contract, joint venture or other investment in establishment of a new enterprise, whereby the value of the

Company's investment in that project is below thirty-five per cent (35%) of Total Asset of the Company, and changes regarding the partner, content of the project or of the business cooperation contract, including changes in the scale, purposes and business lines of the relevant enterprise, excluding change of name and headquarter address of relevant enterprise.

6. Thay thế Điều 15.2.(r) bằng nội dung sau/To replace the Article 15.2.(r) with the following details:

(r) Việc Công Ty thực hiện một dự án bao gồm hợp đồng hợp tác kinh doanh, liên doanh hoặc đầu tư khác trong việc thành lập một doanh nghiệp mới mà theo đó giá trị khoản đầu tư của Công Ty vào dự án đó từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên Tổng Tài Sản Của Công Ty, và các thay đổi về đối tác, nội dung của dự án hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh, bao gồm các thay đổi về phạm vi, mục đích và ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp có liên quan, nhưng không bao gồm các thay đổi về tên và địa chỉ trụ sở của doanh nghiệp có liên quan;

(r) The conduction by the Company of a project involving in a business cooperation contract, joint venture or other investment in establishment of a new enterprise, whereby the value of the Company's investment in that project with value of thirty-five per cent (35%) or more of the Total Assets Of The Company, and changes regarding the partner, content of the project or of the business cooperation contract, including changes in the scale, purposes and business lines of the relevant enterprise, excluding change of name and headquarter address of the relevant enterprise;

7. Thay thế Điều 1.1.(t).v và bổ sung Điều 1.1.(t).vi bằng nội dung sau/To replace the Article 1.1.(t).v and add the Article 1.1.(t).vi with the following details:

(v) các hợp đồng hoặc giao dịch (ngoại trừ Hợp Đồng Với Thăng Hiền và bất kỳ bản gia hạn nào của Hợp Đồng Với Thăng Hiền và các Hợp Đồng Được Phép hoặc bất kỳ bản gia hạn hoặc sửa đổi nào của các Hợp Đồng Được Phép) với bên có liên quan khác của Công Ty, mà diễn ra trong thời gian mười hai tháng bất kỳ, có tổng giá trị nhỏ hơn một phần trăm (1%) Tổng Tài Sản Của Công Ty và được thực hiện theo các điều khoản sòng phẳng và trong quá trình kinh doanh thông thường và bình thường. Để làm rõ, các hợp đồng hoặc giao dịch với bên có liên quan khác của Công Ty đã được phê duyệt (nhưng không được loại trừ theo Điều 1.1(t)(iv)) sẽ không được tính khi xác định tổng giá trị các giao dịch với bên có liên quan khác nhằm mục đích của Điều 1.1(t)(v) này.

(v) contracts or transactions (other than the Thang Hien Contract and any renewal thereof and the Permitted Contracts or any renewal or amendment thereof) with other related party of the Company, which occur within any twelve-month period, having the aggregated value of less than one per cent (1%) of the Total Asset Of The Company and which are conducted on arm's length terms and in the ordinary and usual course of business. To be specific, "contract(s) or transaction(s) with other related party of the Company which has been approved (and not excluded under Clause 1.1(t)(iv)) shall not be counted in determining the aggregated value of transactions with other related party of the Company under Article 1.1(t)(v) of this Article."

(vi) Khái niệm "bên có liên quan khác" tại Điều 1.1(t)(iv) và Điều 1.1(t)(v) Điều Lệ này có nghĩa là bên có liên quan được xác định theo quy định tại Điều Lệ này và quy định của pháp luật có liên quan, trừ các bên đã được quy định tại Điều 1.1(t)(i) (là Công Ty TNHH Dịch Vụ Thương mại Thăng Hiền), Điều 1.1(t)(ii) (là Công Ty TNHH Công Vàng Vinh và Công Ty Cổ Phần The Concept House) và Điều 1.1(t)(iii) (là các công ty con hoặc công ty liên kết của Công Ty giao dịch với Công Ty theo các điều khoản sòng phẳng và trong quá trình kinh doanh thông thường và bình thường).

(vi) The term "other related party" in Article 1.1(t)(iv) and Article 1.1(t)(v) of this Charter means the related party who is determined in accordance with the provisions of this Charter and relevant laws, except for the parties specified in Article 1.1(t)(i) (which is Thang Hien Trading Service Company Limited), Article 1.1(t)(ii) (which are Golden Gate Vinh Company Limited and The Concept House Joint Stock Company) and Article 1.1(t)(iii) (which are subsidiaries or affiliated



companies of the Company transacting with the Company on fair terms and in the course of usual and ordinary business).

8. Bỏ toàn bộ Điều 15.2.(w) và thay bằng chữ "Không áp dụng"; và bổ sung Điều 27.2.(w) bằng nội dung sau/To remove the Article 15.2.(w) and replace with the word "Not applicable"; and add the Article 27.2.(w) with the following details:

(w) Đóng cửa bất kỳ hoạt động kinh doanh nào bao gồm (i) việc chuyển nhượng thương hiệu, nhãn hiệu hoặc chấm dứt hoạt động kinh doanh liên quan đến bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào; (ii) đóng cửa chi nhánh, văn phòng đại diện; (iii) đóng cửa dự án đầu tư, nhà máy, công ty con; hoặc xử lý hoặc pha loãng lợi ích của mình trong bất kỳ công ty con nào của Công Ty trong thời gian liên quan, ngoại trừ việc đóng cửa bất kỳ địa điểm hoạt động kinh doanh hoặc nhà hàng nào và việc bán hoặc xử lý mặt bằng, thiết bị, đồ nội thất hoặc việc khác liên quan đến việc đóng cửa địa điểm hoặc nhà hàng đó;

(w) Close down any business operation including (i) the transfer of any brand or trademark or termination of business related to any brand, trademark; or (ii) closure of a branch or representative office; (iii) closure of any investment projects, factories/plants, subsidiaries or dispose of or dilute its interest in any of subsidiaries of the Company for the time being, except for closing of any restaurant or business operation location and any sale or disposal of premises, equipment, furniture or otherwise in relation to such closing;

9. Thay thế Điều 15.2.(x) bằng nội dung sau/To replace the Article 15.2.(x) with the following contents:

(x) Công Ty ký kết hợp đồng hoặc giao dịch (i) với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 và 3 Điều 167 của Luật Doanh Nghiệp hoặc là một Giao Dịch Với Bên Liên Quan Cụ Thể có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng tài sản của Công Ty như được ghi nhận trong báo cáo tài chính được kiểm toán của Công Ty cho năm tài chính ngay trước đó, hoặc (ii) được quy định tại Khoản 4 Điều 293 của Nghị Định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn Luật Chứng Khoán (như được sửa đổi vào từng thời điểm) (Nghị định 155) (trừ trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức là người có liên quan của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác của Công Ty và Công Ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con;

(x) The Company signs a contract or conducts a transaction (i) with any entity stipulated in Articles 167.1 and 167.3 of the Law on Enterprises or being a Specified Related Party Transaction with the value equal to or exceeding thirty five percent (35%) of the total assets of the Company as recorded in the audited financial statements of the Company for the immediately preceding financial year, or (ii) stipulated in Article 293.4 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 guiding the Law on Securities (as amended from time to time) (Decree 155), (except for the issuance of loans or guarantees by the Company for organizations that are related parties of shareholders, members of the Board of Directors, Inspection Committee members, the Director/General Director, other executive officers of the Company where the Company and such organizations are in the same corporation or are intragroup companies, including parent company and subsidiary);

Đồng thời Thay thế Điều 27.2.(k) bằng nội dung sau/At the same time, replace the Article 27.2.(k) with the following details:

(k) Công Ty ký kết hợp đồng hoặc giao dịch (i) với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 và 2 Điều 167 của Luật Doanh Nghiệp hoặc là một Giao Dịch Với Bên Liên Quan Cụ Thể có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng tài sản của Công Ty như được ghi nhận trong báo cáo tài chính được kiểm toán của Công Ty cho năm tài chính ngay trước đó, hoặc (ii) được quy định tại Khoản 5 Điều 293 của Nghị Định 155 hoặc (iii) giao dịch Công Ty cấp các khoản vay hoặc bảo

lãnh cho tổ chức là người có liên quan của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác của Công Ty mà Công Ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con,;

(k) The Company signs a contract or conducts a transaction (i) with any entity stipulated in Articles 167.1 and 167.2 of the Law on Enterprises or being a Specified Related Party Transaction having the value of less than thirty five percent (35%) of the Company's total assets as recorded in the Company's audited financial statements for the immediately preceding financial year, or (ii) stipulated in Article 293.5 of Decree 155, or (iii) the provision of loans or issuance of guarantees by the Company for organizations that are related parties of shareholders, members of the Board of Directors, Inspection Committee members, the Director/General Director and other executive officers of the Company where the Company and such organizations are in the same corporation or are intragroup companies, including parent company and subsidiary;

10. Thay thế Điều 21.2(a) bằng nội dung sau/To replace the Article 21.2(a) with the following details:

(a) các vấn đề được quy định tại các đoạn (b), (e), (f), từ (i) đến hết (n), từ (p) đến hết (t), (v), (y) và (z) của Điều 15.2;

(a) matters specified in paragraphs (b), (e), (f), (i) to (n) (inclusive), (p) to (t) (inclusive), (v), (y) and (z) of Article 15.2;

11. Thay thế Điều 30.14(a) bằng nội dung sau/To replace the Article 30.14(a) with the following details:

(a) các vấn đề được quy định cụ thể tại các đoạn từ (g) đến hết (j), (l), (x) và (w) của Điều 27.2;

(a) matters specified in paragraphs from (g) to (j) (inclusive), (l), (x) and (w) of Article 27.2;

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên (để thực hiện)
As above (for implementation)
- Lưu VP
For filing

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Việt Trung



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

BÁO CÁO DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VÀ LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN
REPORT ON THE LIST OF RELATED PERSONS AND RELATED BENEFITS

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
2023 ANNUAL GENERAL GENERAL GENERAL OF SHAREHOLDERS

Ngày 29 tháng 6 năm 2023

Date 29 month 6 year 2023

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate (“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua Báo cáo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty như sau:

*The Board of Directors (“**BOD**”) of Golden Gate Group Joint Stock Company (“**Company**”) respectfully proposes to the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) to consider and approve the Report on the List of Related Persons and Related Benefits of the Company as follows:*

(Phần còn lại của trang này đã được cố tình để trống. Nội dung được tiếp tục trình bày tại trang tiếp theo.)

(The rest of this page has been intentionally left blank. Content is continued on the next page.)



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE****GOLDEN GATE GROUP JSC.**

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

1. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
THE LIST OF RELATED PERSONS OF THE COMPANY

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
1.	Ông Đào Thế Vinh <i>Mr. Dao The Vinh</i>	Tổng Giám đốc / Thành viên HĐQT/ Người đại diện theo pháp luật <i>General Director / Board Member/ Legal Representative</i>	-	-	09/04/2008 <i>09 April 2008</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>
2.	Ông Trần Việt Trung <i>Mr. Tran Viet Trung</i>	Chủ tịch HĐQT / Giám đốc Thương mại <i>Chairman / Commercial Director</i>	-	-	09/04/2008 <i>09 April 2008</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>
3.	Ông Nguyễn Xuân Tường <i>Mr. Nguyen Xuan Tuong</i>	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám Đốc <i>Board Member/ Deputy General Director</i>	-	-	09/04/2008 <i>09 April 2008</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>
4.	Ông Dickson Loo Tit Choon	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	-	-	29/01/2022	Người nội bộ <i>Internal Person</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
	Mr. Dickson Loo Tit Choon				29 January 2022	
5.	Bà Đào Phương Lan <i>Mrs. Dao Phuong Lan</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	-	-	30/06/2022 <i>30 June 2022</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>
6.	Bà Nguyễn Phương Lan <i>Mrs. Nguyen Phuong Lan</i>	Giám đốc tài chính <i>CFO</i>	-	-	2021	Người nội bộ <i>Internal Person</i>
7.	Ông Nguyễn Mạnh Đức <i>Mr. Nguyen Manh Duc</i>	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>	-	-	28/12/2021 <i>28 December 2021</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>
8.	Ông Lê Quốc Tuấn <i>Mr. Le Quoc Tuan</i>	Trưởng Ban Pháp chế / Người được ủy quyền công bố thông tin <i>Head of Legal / Authorized spokesperson</i>	-	-	2019	Người nội bộ <i>Internal Person</i>
9.	Bà Hoàng Thu Hương <i>Ms. Hoang Thu Huong</i>	Trưởng phòng Quan hệ cổ đồng / Người phụ trách quản trị công ty <i>Investor Relation Manager / Person in</i>	-	-	17/11/2022 <i>November 17th 2022</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No., date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company
		<i>charge of corporate governance</i>				
10.	CTCP Golden Sakura <i>Golden Sakura Joint Stock Company</i>	-	0106863239 cấp ngày 28/05/2015 tại Phòng đăng ký kinh doanh Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0106863239 issued on 28 May 2015 by BRO-DPI Hanoi</i>	Tầng 1, tòa nhà Sunrise Building, D11 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>F1, Sunrise Building, D11 KĐT M Cầu Giấy, Dich Vong Ward, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam</i>	28/05/2015 <i>28 May 2015</i>	Công ty con <i>Subsidiary company</i>
11.	CTCP Xây dựng và Thương mại Cổng Vàng <i>Golden Gate Trading And Construction Joint Stock Company</i>	-	0107670504 cấp ngày 16/12/2016 tại Phòng đăng ký kinh doanh Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 6, tòa nhà Toyota, số 315 Trường Chinh, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	16/12/2016 <i>16 December 2016</i>	Công ty con <i>Subsidiary company</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No : 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
	<i>Golden Gate Franchise Co., Ltd</i>		ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107647840 issued on 25 November 2016 by BRO- DPI Hanoi</i>	Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No. 60, Giang Van Minh Street, Doi Can Ward, Ba Dinh District, Hanoi City, Vietnam</i>	<i>25 November 2016</i>	
14.	CTCP The Concept House <i>The Concept House Joint Stock Company</i>	-	0107729860 cấp ngày 21/02/2017 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107729860 issued on 21 February 2017 by BRO- DPI Hanoi</i>	Số 32 Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No. 32 Lang Chua, Lang Thuong Ward, Dong Da District, Hanoi City, Vietnam</i>	<i>21/02/2017 21 February 2017</i>	Công ty con <i>Subsidiary company</i>
15.	Công ty TNHH giải pháp nguồn nhân lực Golden Stars (Tên cũ: Công ty TNHH MTV The Coffee Inn)	-	0107608351 cấp ngày 24/10/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội	Lô 38H Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	<i>24/10/2016 24 October 2016</i>	Công ty con <i>Subsidiary company</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>VNI No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
	Golden Stars Human Resource Solutions Company Limited (Former name: The Coffee Inn Co., Ltd.)		0107608351 issued on 24 October 2016 by BRO-DPI Hanoi	Lot 38H Quang Minh Industrial Zone, Quang Minh Town, Me Linh District, Hanoi City, Vietnam		
16.	Công ty TNHH Đầu tư Tây Hồ - Vĩnh Phúc <i>Tay Ho - Vinh Phuc Investment Company Limited</i>	-	2500233937 cấp ngày 29/10/2004 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 2500233937 issued on 29 October 2004 BRO-DPI Hanoi	Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>Quang Minh Industrial Zone, Quang Minh Commune, Me Linh District, Hanoi Vietnam</i>	2020	Công ty con <i>Subsidiary company</i>
17.	Công ty TNHH Golden Gate Red Hots <i>Golden Gate Red Hots Company Limited</i>	-	0314212735 cấp ngày 20/01/2017 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP HCM	31A-31-31B Trường Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	20/01/2017 <i>20 January 2017</i>	Công ty con <i>Subsidiary company</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No : 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No., date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company
			0314212735 issued on 20 January 2017 by BRO-DPI HCM City	31A-31-31B Truong Son, Ward 4, Tan Binh District, HCM, Vietnam		
18.	CTCP Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>	-	0106577012 cấp ngày 19/06/2014 Bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0106577012 issued on 19 June 2014 by BRO-DPI Hanoi	Số 10, phố Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam No 10, Hoa Ma, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi, Vietnam	19/06/2014 <i>19 June 2014</i>	Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty <i>Enterprises hold more than 10% of voting shares or stakes of the Company</i>
19.	SELETAR INVESTMENTS PTE LTD	-	199100018G cấp ngày 03/01/1991 bởi Cơ quan Quản lý Doanh nghiệp và Kế toán 199100018G issued on 03 January 1991 by Accounting and Corporate Regulatory Authority	60B Orchard Road #06- 18 The Atrium @ Orchard Singapore (238891)	15/03/2022 <i>15 March 2022</i>	Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty <i>Enterprises hold more than 10% of voting shares or stakes of the Company</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
20.	SEATOWN PRIVATE CAPITAL MASTER FUND	-	WC-365003 cấp ngày 04/08/2020 bởi Cơ quan đăng ký Công ty của Cayman Islands <i>WC-365003 issued on 04 August 2020 by Registrar of Companies of the Cayman Islands</i>	Walkers Corporate Limited, 190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1- 9008, Cayman Islands	15/03/2022 <i>15 March 2022</i>	Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty <i>Enterprises hold more than 10% of voting shares or stakes of The Company</i>
21.	Công ty TNHH Công Vàng Vinh <i>Golden Gate Vinh Company Limited</i>	-	2901721473 cấp ngày 20/05/2014 bởi Phòng ĐKKD Sở KHĐT Tỉnh Nghệ An <i>2901721473 issued on 20 May 2014 by BRO- DPI Nghe An</i>	Số 45, đường Quang Trung - Phường Quang Trung - Thành phố Vinh - Nghệ An. <i>No 45 Quang Trung Ward, Vinh City, Nghe An</i>	15/04/2015 <i>15 April 2015</i>	Công ty liên kết <i>Associated company</i>
22.	CTCP Nội thất Golden Gate	-	0108172942 cấp ngày 06/03/2018 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội	Số 2B1, Khu đô thị 54, Ngõ 85 phố Hạ Đình - Phường Thanh Xuân	20/03/2018 <i>20 March 2018</i>	Công ty liên kết <i>Associated company</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/*Enterprise Code No.:* 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be a related person</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>
	<i>Golden Gate Decoration Joint Stock Company</i>		<i>0108172942 issued on 06 March 2018 by BRO-DPI Hanoi</i>	<i>Trung - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. No 2B1, KĐT 54 Lane 85 Ha Dinh, Thanh Xuan Trung, Thanh Xuan, Hanoi</i>		

Ghi chú/Notes: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

(Phần còn lại của trang này đã được cố tình để trống. Nội dung được tiếp tục trình bày tại trang tiếp theo.)

(The rest of this page has been intentionally left blank. Content is continued on the next page.)

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE***GOLDEN GATE GROUP JSC.*Mã số doanh nghiệp/*Enterprise Code No.:* 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

*60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam***2. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VÀ LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR RELATED PERSONS AND BENEFITS

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
1.	Ông Đào Thế Vinh <i>Mr. Dao The Vinh</i>	Tổng Giám đốc / Thành viên HĐQT/ Người đại diện theo pháp luật <i>General Director / Board Member/ Legal Representative</i>	-	-	-
1.1.	Phan Thị Lan Hương <i>Mrs. Phan Thi Lan Huong</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Vợ <i>Wife</i>
1.2.	Đào Việt Quân <i>Dao Viet Quan</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con đẻ <i>Son</i>
1.3.	Đào Nhật Nam <i>Dao Nhat Nam</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con đẻ <i>Son</i>
1.4.	Đào Thế Anh <i>Dao The Anh</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con đẻ <i>Son</i>
1.5.	Đào Nhật Quang <i>Mr. Dao Nhat Quang</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Anh ruột <i>Brother</i>
1.6.	Phan Thu Hương	Không.	-	-	Chị dâu



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact Address	Ghi chú Notes
	Mrs. Phan Thu Huong	None.			Sister in law
1.7.	Phan Thanh Vượng Mr. Phan Thanh Vuong	Không. None.	-	-	Bố vợ Father-in-law
1.8.	Trịnh Thị Lan Mrs. Trinh Thi Lan	Không. None.	-	-	Mẹ vợ Mother-in-law
1.9.	Trần Thị Bạch Yến Mrs. Tran Thi Bach Yen	Không. None.	-	-	Mẹ đẻ Mother
1.10.	Công ty TNHH Bất động sản Bạch Dương Bach Duong Real Estate Company Limited	Tổng Giám đốc / Người đại diện theo pháp luật General Director / Legal Representative	0106032097 cấp ngày 12/11/2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0106032097 issued on 12 November 2012 by BRO-DPI Hanoi	8 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam No 8 Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho, Hai Ba Trung, Hanoi Vietnam	Sở hữu một phần vốn góp Owning a portion of capital
1.11.	CTCP Phát triển sản xuất và Thương mại Hoàng Ân Hoang An Production Development and Trade Joint Stock Company	Không. None.	0104785962 cấp ngày 07/07/2010 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0104785962 issued on 07 July 2010 by BRO-DPI Hanoi	Căn hộ 1808, chung cư 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Sở hữu cổ phần Owning shares

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
				CC 1808, CC 172 Ngọc Khanh, Giang Vo, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam	
1.12.	CTCP Thực phẩm W&E <i>W & E Food Joint Stock Company</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107343546 issued on 04 March 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 105A nhà F6 Khu tập thể Xà Phòng, Đường Nguyễn Trãi - Phường Thượng Đình - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. <i>No 105A, F6, KTT Xa Phong, Nguyen Trai, Thuong Dinh Thanh Xuan, Hanoi</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
1.13.	CTCP Quince Việt Nam <i>Quince Vietnam Joint Stock Company</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	0107275705 cấp ngày 31/12/2015 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107275705 issued on 31 December 2015 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 11, ngách 9/2 Đặng Thai Mai - Phường Quảng An - Quận Tây Hồ - Hà Nội. <i>No 11, Lane 9/2 Dang Thai Mai, Quang An, Tay Ho, Hanoi</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
1.14.	CTCP Two Kings Invest <i>Two Kings Invest Joint Stock Company</i>	Chủ tịch HĐQT / Người đại diện theo pháp luật <i>Chairman / Legal representative</i>	0107600793 cấp ngày 17/10/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107600793 issued on 17 October 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số nhà 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, Phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội <i>No 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1 My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
1.15.	CTCP Thế giới di động <i>Mobile World Joint Stock Company</i>	Thành viên độc lập HĐQT <i>Board Member</i>	0303217354 cấp ngày 05/04/2004 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0303217354 issued on 05 April 2004 by BRO-DPI HCM City</i>	128 Trần Quang Khải - Phường Tân Định - Quận 1 - TP Hồ Chí Minh. <i>No 128 Tran Quang Kahi, Tan Dinh Ward, District 1, HCM City</i>	-
1.16.	CTCP Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0106577012 cấp ngày 19/06/2014 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội <i>0106577012 issued on 19 June 2014 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 10, phố Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. <i>No. 10, Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi City, Vietnam.</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
1.17.	CTCP Lychee <i>Lychee Joint Stock Company</i>	Bà Phan Thị Lan Hương (vợ) là Tổng giám đốc / Người đại diện theo pháp luật <i>Ms. Phan Thi Lan Huong (wife) is the General Director / Legal representative</i>	0107465512 cấp ngày 07/06/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107465512 issued on 07 June 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Tầng 6, số 144 phố Đội Cấn - Phường Đội Cấn - Quận Ba Đình - Hà Nội. <i>F6, No 144 Doi Can, Doi Can Ward, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam</i>	-

STT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact Address	Ghi chú Notes
1.18.	Công ty TNHH Two Kings Distribution <i>Two Kings Distribution Co., Ltd</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	0107655545 cấp ngày 05 tháng 12 năm 2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT, TP Hà Nội <i>0107655545 issued on December 12th 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Tầng 1, số nhà 43, lô đất số TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam. <i>1st floor, house number 43, land lot number TT4, resettlement area 7.3 and 8.1, My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem District, City. Hanoi Vietnam.</i>	Sở hữu cổ phần gián tiếp <i>Owning shares</i>
1.19.	Công ty TNHH Two Kings – Services <i>Two Kings – Services Company Limited</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	0109186017 cấp ngày 18 tháng 5 năm 2020 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT, TP Hà Nội <i>0109186017 issued on May 18th 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 1 Ngách 3/11 Phố Phạm Tuấn Tài, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam <i>No. 1 Lane 3/11 Pham Tuan Tai Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, City. Hanoi Vietnam</i>	Sở hữu cổ phần gián tiếp <i>Owning shares</i>
1.20.	Công ty TNHH Vostochnyi-Alyans Việt Nam	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	0105934582 cấp ngày 04 tháng 07 năm 2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT, TP Hà Nội	Tầng 6, tòa nhà 315 Trường Chinh, Phường Khương Mai,	Sở hữu cổ phần gián tiếp <i>Owning shares</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
	<i>Vostochnyi-Alyans Vietnam Co., Ltd</i>		<i>0105934582 issued on July 4th 2012 by BRO-DPI Hanoi</i>	<i>Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Floor 6, Building 315 Truong Chinh, Khuong Mai Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam.</i>	
2.	Trần Việt Trung <i>Mr. Tran Viet Trung</i>	Chủ tịch HĐQT / Giám đốc Thương mại <i>Chairman / Commercial Director</i>	-	-	-
2.1.	Nguyễn Thị Thắng <i>Mrs. Nguyen Thi Thang</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Vợ <i>Wife</i>
2.2.	Trần Minh Hoàng <i>Mr. Tran Minh Hoang</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con <i>Son</i>
2.3.	Trần Minh Khôi <i>Mr. Tran Minh Khoi</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con <i>Son</i>
2.4.	Lê Thanh Vi <i>Mrs. Le Thanh Vi</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con dâu <i>Daughter-in-law</i>
2.5.	Lê Thị Long <i>Mrs. Le Thi Long</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Mẹ đẻ <i>Mother</i>

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
2.6.	Trần Văn Bình <i>Mr. Tran Van Binh</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Bố đẻ <i>Father</i>
2.7.	Nguyễn Văn Phiêu <i>Mr. Nguyen Van Phieu</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
2.8.	Trần Lê Hồng Vân <i>Ms. Tran Le Hong Van</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Em gái <i>Sister</i>
2.9.	Ngô Toàn Thắng <i>Mr. Ngo Toan Thang</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Em rể <i>Brother in law</i>
2.10.	Công ty TNHH Bất động sản Bạch Dương <i>Bach Duong Real Estate Company Limited</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0106032097 cấp ngày 12/11/2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0106032097 issued on 12 November 2012 by BRO-DPI Hanoi</i>	8 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 8 Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho, Hai Ba Trung, Hanoi Vietnam</i>	Sở hữu một phần vốn góp <i>Owning a portion of capital</i>
2.11.	CTCP Phát triển sản xuất và Thương mại Hoàng Ân <i>Hoang An Production Development and Trade Joint Stock Company</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0104785962 cấp ngày 07/07/2010 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0104785962 issued on 07 July 2010 by BRO-DPI Hanoi</i>	Căn hộ 1808, chung cư 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
				CC 1808, CC 172 Ngọc Khanh, Giang Vo, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam	
2.12.	CTCP Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0106577012 cấp ngày 19/06/2014 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội <i>0106577012 issued on 19 June 2014 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 10, phố Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. <i>No. 10, Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi City, Vietnam.</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
2.13.	Công ty TNHH TVT Trading Brand <i>TVT Trading Brand Co., Ltd</i>	Giám đốc / Người đại diện theo pháp luật <i>Director / Legal representative</i>	0110332463 cấp ngày 24/04/2023 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội <i>0110332463 issued on 24 April 2023 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 66, ngõ 56 Vũ Miên, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No. 66, alley 56 Vu Mien, Yen Phu Ward, Tay Ho District, Hanoi City, Vietnam</i>	Chủ sở hữu <i>Owner</i>
2.14.	Công ty TNHH Two Kings Distribution <i>Two Kings Distribution Co., Ltd</i>		0107655545 cấp ngày 05 tháng 12 năm 2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT, TP Hà Nội	Tầng 1, số nhà 43, lô đất số TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam	Sở hữu cổ phần gián tiếp <i>Owning shares</i>

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
			0107655545 issued on December 12 th 2016 by BRO-DPI Hanoi	Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam. 1st floor, house number 43, land lot number TT4, resettlement area 7.3 and 8.1, My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem District, City, Hanoi Vietnam.	
2.15.	Công ty TNHH Two Kings – Services <i>Two Kings – Services Company Limited</i>		0109186017 cấp ngày 18 tháng 5 năm 2020 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT, TP Hà Nội 0109186017 issued on May 18 th 2016 by BRO-DPI Hanoi	Số 1 Ngách 3/11 Phố Phạm Tuấn Tài, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam No. 1 Lane 3/11 Pham Tuan Tai Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, City, Hanoi Vietnam	Sở hữu cổ phần gián tiếp <i>Owning shares</i>
2.16.	Công ty TNHH Vostochnyi-Alyans Việt Nam <i>Vostochnyi-Alyans Vietnam Co., Ltd</i>		0105934582 cấp ngày 04 tháng 07 năm 2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT, TP Hà Nội 0105934582 issued on July 4 th 2012 by BRO-DPI Hanoi	Tầng 6, tòa nhà 315 Trường Chinh, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Floor 6, Building 315 Truong Chinh, Khuong Mai Ward,	Sở hữu cổ phần gián tiếp <i>Owning shares</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
				Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam.	
3.	Nguyễn Xuân Tường <i>Mr. Nguyen Xuan Tuong</i>	Phó Tổng Giám đốc / Thành viên HĐQT <i>Deputy General Director / Board Member</i>	-	-	-
3.1.	Bùi Thị Hồng Hạnh <i>Mrs. Bui Thi Hong Hanh</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Vợ <i>Wife</i>
3.2.	Nguyễn Khánh Linh <i>Nguyen Khanh Linh</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con <i>Daughter</i>
3.3.	Nguyễn Xuân Quang <i>Nguyen Xuan Quang</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con <i>Daughter</i>
3.4.	Đỗ Thị Hồng Yến <i>Mrs. Do Thi Hong Yen</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
3.5.	Bùi Văn Thanh <i>Mr. Bui Van Thanh</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
3.6.	Nguyễn Thị Kiều Vân <i>Ms. Nguyen Thi Kieu Van</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Em ruột <i>Sister</i>

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
3.7.	Công ty TNHH Bất động sản Bạch Dương <i>Bach Duong Real Estate Company Limited</i>	Không. <i>None.</i>	0106032097 cấp ngày 12/11/2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0106032097 issued on 12 November 2012 by BRO-DPI Hanoi</i>	8 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 8 Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho, Hai Ba Trung, Hanoi Vietnam</i>	Sở hữu một phần vốn góp <i>Owning a portion of capital</i>
3.8.	CTCP Phát triển sản xuất và Thương mại Hoàng Ân <i>Hoang An Production Development and Trade Joint Stock Company</i>	Không. <i>None.</i>	0104785962 cấp ngày 07/07/2010 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0104785962 issued on 07 July 2010 by BRO-DPI Hanoi</i>	Căn hộ 1808, chung cư 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>CC 1808, CC 172 Ngọc Khanh, Giang Vo, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
3.9.	CTCP Thực phẩm W&E <i>W & E Food Joint Stock Company</i>	Giám đốc / Người đại diện theo pháp luật <i>Director / Legal Representative</i>	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107343546 issued on 04 March 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 105A nhà F6 Khu tập thể Xà Phòng, Đường Nguyễn Trãi - Phường Thượng Đình - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. <i>No 105A, F6, KTT Xa Phong, Nguyen Trai, Thuong Dinh Thanh Xuan, Hanoi</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
3.10.	CTCP Quince Việt Nam <i>Quince Vietnam Joint Stock Company</i>	Không. <i>None.</i>	0107275705 cấp ngày 31/12/2015 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107275705 issued on 31 December 2015 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 11, ngách 9/2 Đặng Thai Mai - Phường Quảng An - Quận Tây Hồ - Hà Nội. <i>No 11, Lane 9/2 Dang Thai Mai, Quang An, Tay Ho, Hanoi</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
3.11.	Công ty TNHH Combo Home Việt Nam <i>Combo Home Vietnam Company Limited</i>	Không. <i>None.</i>	0109023830 cấp ngày 16/12/2019 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0109023830 issued on 16 December 2019 by BRO-DPI Hanoi</i>	Nhà số 4/50 ngõ 1194 đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>4/50 Lane 1994 Lang, Lang Thuong Ward, Dong Da, Hanoi, Vietnam</i>	Sở hữu một phần vốn góp <i>Owning a portion of capital</i>
3.12.	CTCP Đầu tư Bất động sản Relax House <i>Relax House Real Estate Investment Joint Stock Company</i>	Không. <i>None.</i>	0109394472 cấp ngày 28/10/2020 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0109394472 issued on 28 October 2020 by BRO-DPI Hanoi</i>	Tầng 3, nhà D, Tòa văn phòng VINACONEX 1, 289A Khuất Duy Tiến, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội <i>F3, Building D, Vinaconex1 Office Building, 298A Khuat Duy Tien, Trung Hoa, Cau Giay, Hanoi</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
3.13.	CTCP Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0106577012 cấp ngày 19/06/2014 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội <i>0106577012 issued on 19 June 2014 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 10, phố Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. <i>No. 10, Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi City, Vietnam.</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
3.14.	CTCP Two Kings Invest <i>Two Kings Invest Joint Stock Company</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	0107600793 cấp ngày 17/10/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107600793 issued on 17 October 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số nhà 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 43, TT4 KTĐC 7.3 and 8.1 My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem, Hanoi, Vietnam</i>	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
3.15.	Công ty TNHH Two Kings Distribution <i>Two Kings Distribution Co., Ltd</i>		0107655545 cấp ngày 05 tháng 12 năm 2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT, TP Hà Nội <i>0107655545 issued on December 12th 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Tầng 1, số nhà 43, lô đất số TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội, Việt Nam. <i>1st floor, house number 43, land lot number TT4, resettlement area 7.3 and 8.1,</i>	Sở hữu cổ phần gián tiếp <i>Owning shares</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/*Enterprise Code No. : 0102721191*

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Note</i>
				<i>My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem District, City. Hanoi Vietnam.</i>	
3.16.	Công ty TNHH Two Kings – Services <i>Two Kings – Services Company Limited</i>		0109186017 cấp ngày 18 tháng 5 năm 2020 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT, TP Hà Nội <i>0109186017 issued on May 18th 2016 by BRO-DPI Hanoi</i>	Số 1 Ngách 3/11 Phố Phạm Tuấn Tài, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội, Việt Nam <i>No. 1 Lane 3/11 Pham Tuan Tai Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, City. Hanoi Vietnam</i>	Sở hữu cổ phần gián tiếp <i>Owning shares</i>
3.17.	Công ty TNHH Vostochnyi-Alyans Việt Nam <i>Vostochnyi-Alyans Vietnam Co., Ltd</i>		0105934582 cấp ngày 04 tháng 07 năm 2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT, TP Hà Nội <i>0105934582 issued on July 4th 2012 by BRO-DPI Hanoi</i>	Tầng 6, tòa nhà 315 Trường Chinh, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. <i>Floor 6, Building 315 Truong Chinh, Khuong Mai Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam.</i>	Sở hữu cổ phần gián tiếp <i>Owning shares</i>
4.	Ông Dickson Loo Tit Choon <i>Mr. Dickson Loo Tit Choon</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	-	-	-
4.1.	Gayle Ong Hui-Hoen	Không.	-	-	Vợ

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
		<i>None.</i>			<i>Wife</i>
4.2.	Matthew Declan Loo	Không. <i>None</i>	-	-	Con <i>Child</i>
4.3.	Chloe Isabel Loo	Không. <i>None</i>	-	-	Con <i>Child</i>
4.4.	Tay Seck Khoon	Không. <i>None</i>	-	-	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
4.5.	Jeanny Ng	Không. <i>None</i>	-	-	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
4.6.	Terence Loo	Không. <i>None</i>	-	-	Anh/Em ruột <i>Brother</i>
4.7.	Vikram Nair	Không. <i>None</i>	-	-	Anh/Em rể <i>Brother-in-law</i>
4.8.	Faye Ong	Không. <i>None</i>	-	-	Chị/ em dâu <i>Sister-in-law</i>
5.	Bà Đào Phương Lan <i>Mrs. Dao Phuong Lan</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	-	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
5.1.	Trịnh Ngọc Phan <i>Mr. Trinh Ngoc Phan</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Chồng <i>Husband</i>
5.2.	Đào Trường Thắng <i>Mr. Dao Truong Thang</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Bố đẻ <i>Father</i>
5.3.	Nguyễn Thị Phương Mai <i>Mrs. Nguyen Thi Phuong Mai</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
5.4.	Đào Hữu An <i>Mr. Dao Huu An</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Em ruột <i>Brother</i>
5.5.	Trịnh Kiên Thành <i>Trinh Kien Thanh</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con ruột <i>Son</i>
5.6.	Trịnh Vũ Dương <i>Trinh Vu Duong</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Con ruột <i>Son</i>
5.7.	Trịnh Đình Hưng <i>Mr. Trinh Dinh Hung</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Bố Chồng <i>Father-in-law</i>
5.8.	Nguyễn Thị Hồng Hà <i>Mrs. Nguyen Thi Hong Ha</i>	Không. <i>None.</i>	-	-	Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>
6.	Nguyễn Phương Lan <i>Mrs. Nguyen Phuong Lan</i>	Giám đốc tài chính <i>CFO</i>	-	-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE***GOLDEN GATE GROUP JSC.*

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
6.1.	Lê Công Tiến <i>Mr. Le Cong Tien</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Chồng <i>Husband</i>
6.2.	Lê Công Khanh <i>Le Cong Khanh</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Con <i>Son</i>
6.3.	Lê Công Khôi <i>Le Cong Khoi</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Con <i>Son</i>
6.4.	Lê Thị Minh Phương <i>Mrs. Le Thi Minh Phuong</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Mẹ đẻ <i>Mother-in-law</i>
6.5.	Lê Công Thành <i>Mr. Le Cong Thang</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Bố chồng <i>Father-in-law</i>
6.6.	Phan Thị Tám <i>Mrs. Phan Thi Tam</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Mẹ chồng <i>Mother-in-law</i>
6.7.	Nguyễn Phương Ly <i>Ms. Nguyen Phuong Ly</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Em gái <i>Sister</i>
6.8.	Công ty TNHH Tư vấn Tin Việt <i>Tin Viet Consultant Company Limited</i>	Giám đốc <i>Director</i>	-	-	Chủ sở hữu <i>Owner</i>



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Contact Address	Ghi chú Notes
6.9.	Quỹ đầu tư Cổ phiếu Techcom <i>Techcom Equity Fund</i>	Chủ tịch Ban Đại Diện <i>Chairman of the Board of Representative</i>			Chủ tịch Ban Đại Diện <i>Chairman of the Board of Representative</i>
6.10.	Quỹ Đầu tư Bất động sản Techcom Việt Nam <i>Techcom Vietnam Reit Fund</i>	Thành viên Ban Đại Diện <i>Member of the Board of Representative</i>			Thành viên Ban Đại Diện <i>Member of the Board of Representative</i>
6.11.	Quỹ đầu tư giá trị Techcom <i>Techcom Value Fund</i>	Chủ tịch Ban Đại Diện <i>Chairman of the Board of Representative</i>			Chủ tịch Ban Đại Diện <i>Chairman of the Board of Representative</i>
7.	Nguyễn Mạnh Đức <i>Mr. Nguyen Manh Duc</i>	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>	-	-	-
7.1.	Hoàng Thị Mai <i>Mrs. Hoang Thi Mai</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Vợ <i>Wife</i>
7.2.	Nguyễn Hoàng Vinh	Không.	-	-	Con

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
	Nguyễn Hoàng Vinh	None			Son
7.3.	Nguyễn Hoàng Minh <i>Mr. Nguyen Hoang Minh</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Con <i>Son</i>
7.4.	Nguyễn Mạnh Viễn <i>Mr. Nguyen Manh Vien</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Bố đẻ <i>Father</i>
7.5.	Trần Thị Duyệt <i>Mrs. Tran Thi Duyen</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
7.6.	Hoàng Văn Tấn <i>Mr. Hoang Van Tan</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Bố vợ <i>Father-in-law</i>
7.7.	Nguyễn Thị Hồng <i>Mrs. Nguyen Thi Hong</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
7.8.	Nguyễn Thị Hải Yến <i>Ms. Nguyen Thi Hai Yen</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Em ruột <i>Sister</i>
8.	Lê Quốc Tuấn <i>Mr. Le Quoc Tuan</i>	Trưởng Ban Pháp chế / Người được ủy quyền công bố thông tin <i>Head of Legal / Authorized spokesperson</i>	-	-	-
8.1.	Nguyễn Thị Cẩm Hường	Không.	-	-	Vợ



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
	<i>Mrs. Nguyen Thi Cam Huong</i>	<i>None</i>			<i>Wife</i>
8.2.	Lê Quốc Minh <i>Le Quoc Minh</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Con đẻ <i>Son</i>
8.3.	Lê Nguyễn Bảo Anh <i>Le Nguyen Bao Anh</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Con đẻ <i>Daughter</i>
8.4.	Lê Quang Dậu <i>Mr. Le Quang Dau</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Bố đẻ <i>Father</i>
8.5.	Phạm Thị Khuê <i>Mrs. Pham Thi Khue</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
8.6.	Lê Tuấn Anh <i>Mr. Le Tuan Anh</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Anh ruột <i>Brother</i>
8.7.	Lê Mỹ Hạnh <i>Mrs. Le My Hanh</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Chị dâu <i>Sister-in-law</i>
8.8.	Lê Việt Anh <i>Mr. Le Viet Anh</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Anh ruột <i>Brother</i>
8.9.	Lê Thúy Hoa <i>Mrs. Le Thuy Hoa</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Chị dâu <i>Sister in law</i>
8.10.	Lê Ngọc Anh <i>Ms. Le Ngoc Anh</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Em ruột <i>Sister</i>

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
8.11.	Lưu Kim Hương <i>Mrs. Luu Kim Huong</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
8.12.	Nguyễn Văn Hậu <i>Nguyen Van Hau</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Anh vợ <i>Brother-in-law</i>
8.13.	Nguyễn Thị Cẩm Loan <i>Nguyen Thi Cam Loan</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Em vợ <i>Sister-in-law</i>
9.	Bà Hoàng Thu Hương <i>Mrs. Hoang Thu Huong</i>	Người phụ trách quản trị công ty <i>Person in charge of corporate governance</i>	-	-	-
9.1.	Nguyễn Tuấn Nam <i>Mr. Nguyen Tuan Nam</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Chồng <i>Husband</i>
9.2.	Hoàng Văn Phúc <i>Mr. Hoang Van Phuc</i>	Không. <i>None</i>	-	-	Bố ruột <i>Father</i>
9.3.	Phạm Mỹ Dung <i>Ms. Pham My Dung</i>	Không. <i>None</i>			Mẹ ruột <i>Mother</i>
9.4.	Nguyễn Văn Thịnh <i>Mr. Nguyen Van Thinh</i>	Không. <i>None</i>			Bố chồng <i>Father-in-law</i>
9.5.	Trần Thị Minh Hạnh	Không.			Mẹ chồng

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE****GOLDEN GATE GROUP JSC.**

Mã số doanh nghiệp/Enterprise Code No.: 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CNSH/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Contact Address</i>	Ghi chú <i>Notes</i>
	Ms. Tran Thi Minh Hanh	None			Mother-in-law
9.6.	Hoàng Thu Trang <i>Ms Hoang Thu Trang</i>	Không. <i>None</i>			Chị gái <i>Sister</i>
9.7.	Mr. Elias Osio	Không. <i>None</i>			Anh rể <i>Brother-in-law</i>

(Phần còn lại của trang này đã được cố tình để trống. Nội dung được tiếp tục trình bày tại trang tiếp theo.)
(The rest of this page has been intentionally left blank. Content is continued on the next page.)

Nơi nhận:*Recipients:*

- Lưu: VT, QHCD, Pháp chế.
- Archived: Admin, IR, Legal.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**CHỦ TỊCH**
CHAIRMAN**TRẦN VIỆT TRUNG**

Số /*Ref*:/...../NQ-ĐHĐCĐ**[DỰ THẢO]****[DRAFT]****NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG*****RESOLUTION OF THE GENERAL MEETING OF THE SHAREHOLDERS*****CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE*****GOLDEN GATE GROUP JOINT STOCK COMPANY***

Ngày.....Tháng.....Năm 2023

Date Month Year 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- *Pursuant to Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020 and its guidance;*
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- *Pursuant to Security Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019 and its guidance;*
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate (“**Công ty**” hoặc “**GGG**”);
- *Pursuant to the Charter of Golden Gate Group Joint Stock Company (the “Company” or “GGG”); and*
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và mục tiêu phát triển của Công ty.
- *Pursuant to business situation and development target of the Company.*
- Căn cứ Biên bản họp ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Công Ty Cổ Phần Tập đoàn Golden Gate;
- *Pursuant to Meeting Minutes dated June 30th 2023 of Golden Gate Group Joint Stock Company.*

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐHĐCĐ”)
THE GENERAL MEETING OF THE SHAREHOLDERS (“GMS”)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE
GOLDEN GATE GROUP JOINT STOCK COMPANY

QUYẾT NGHỊ:

RESOLUTION:

1. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023/*Business results 2022 report & proposal of business plan 2023*

1.1 Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022/*The Report of business results 2022*

(Đơn vị: triệu đồng)

Unit: million dongs

Hạng mục <i>Items</i>	Kết quả kiểm toán 2022 <i>Audited FY2022</i>	Kết quả kiểm toán 2021 <i>Audited FY2021</i>	Tăng trưởng so với năm trước (%) <i>Y-o-Y Growth (%)</i>
Doanh thu thuần <i>Net sales</i>	6.965.049 <i>6,965,049</i>	3.317.775 <i>3,317,775</i>	109,9% <i>109.9%</i>
Lợi nhuận gộp <i>Gross profit</i>	4.314.936 <i>4,314,936</i>	1.925.674 <i>1,925,674</i>	124,1% <i>124.1%</i>
Lợi nhuận sau thuế <i>NPAT</i>	658.706 <i>658,706</i>	(430.633) <i>(430,633)</i>	- <i>-</i>

Nguồn: BCTC hợp nhất Kiểm toán Công ty năm 2022

Source: Consolidated audited financial statement 2022

Năm 2022, với sự trở lại của nền kinh tế và nhu cầu ăn uống, Công ty đã có sự hồi phục mạnh mẽ. Doanh thu năm 2022 đạt 6.965 tỷ VNĐ, tăng trưởng hơn gấp đôi so với năm 2021. Lợi nhuận sau thuế cũng lợi ngược dòng từ lỗ 430 tỷ VNĐ vào năm 2021 lên lãi 659 tỷ VNĐ vào năm 2022. Nếu so sánh với thời kì trước dịch là năm 2019, Golden Gate đã lấy lại được nhịp tăng trưởng 2 chữ số, với tỷ suất tăng trưởng doanh thu kép hàng năm giai đoạn 2019 – 2022 là 13%. Kết quả này đã xuất sắc vượt kế hoạch kinh doanh năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể, doanh thu thuần đạt 101,3% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 175,3% kế hoạch.

In 2022, with the return of the economy and the increased demand in F&B business, the Company had a strong recovery. Revenue in 2022 reached VND 6,965 billion, more than doubled compared to 2021. Profit after tax also reversed from a loss of VND 430 billion in 2021 to a profit of VND 659 billion in 2022. If compared with the pre-COVID periode the epidemic was 2019, Golden Gate has regained a

double-digit growth rate, with a compound annual revenue growth rate for the period of 2019 - 2022 of 13%. This result has excellently exceeded the business plan for 2022 set out by the General Meeting of Shareholders. Specifically, net revenue reached 101.3% of the plan and profit after tax reached 175.3% of the plan.

Kết quả kinh doanh này thể hiện định hướng đúng đắn của Golden Gate, không chỉ trong năm 2022, mà cả trong quãng thời gian đại dịch COVID-19. Tận dụng khoảng thời gian nhịp kinh doanh chậm lại trong thời kỳ dịch, Công ty đã chú trọng đầu tư vào nâng cao năng lực quản lý, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, cải thiện các sản phẩm dịch vụ để mang lại trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng. Thêm vào đó, Golden Gate tiếp tục đẩy mạnh xây dựng công nghệ chuyển đổi số (các ứng dụng bán hàng, quản lý thông tin khách hàng, quản lý tài sản, lập kế hoạch và quản lý vận hành tại nhà hàng ...) làm nền tảng cho việc nâng cao hiệu quả vận hành, chăm sóc khách hàng, tối ưu chi phí,... Tất cả những nỗ lực đầu tư này của Golden Gate đã tạo nên 1 bàn đạp mạnh mẽ để nhịp kinh doanh được phục hồi vào năm 2022.

This business result shows the right direction of Golden Gate, not only in 2022, but also during the COVID-19 pandemic. Taking advantage of the slow pace during the epidemic period, the Company has focused on investing in improving management capacity, building corporate culture, improving products and services to bring better experience to customers. In addition, Golden Gate continues to promote digital transformation technology (sales applications, customer information management, asset management, planning and operation management at restaurants, etc.) the foundation for improving operational efficiency, customer care, cost optimization,... All these investment efforts of Golden Gate have created a strong springboard for the business rhythm to be restored in 2022.

Ngoài ra trong năm 2022, Công ty cũng đã bước vào những mảng kinh doanh mới như cung cấp suất ăn tại bệnh viện Bạch Mai.

In addition, in 2022, the Company also entered new business segments such as providing meals at Bach Mai hospital.

1.2 Kế hoạch kinh doanh năm 2023/Business plan of 2023

ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch kinh doanh/ngân sách năm 2023 như sau/*The General Shareholder Meeting approves the business plan / budget 2023 as follows:*

	Kế hoạch 2023 (triệu đồng) FY2023 Target (VND Million)	KQ Kiểm toán 2022 (triệu đồng) FY2022 Audited (VND Million)	Tăng trưởng so với năm 2022 (%) (%) Y-o-Y Growth
Doanh thu thuần <i>Net sales</i>	6.886.997 <i>6,886,997</i>	6.965.049 <i>6,965,049</i>	-1,1% <i>-1.1%</i>
Lợi nhuận sau thuế	167.214	658.706	-74,6%

NPAT	167,214	658,706	-74.6%
------	---------	---------	--------

- ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch ngân sách cho năm 2023 với 6.887 tỷ đồng doanh thu thuần và 167 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.

The GMS approves the FY2023 Consolidated Budget with Net Sales of VND 6,887 billion and NPAT of VND 157 billion.

- Trong năm 2023, Công ty vẫn sẽ tiếp tục tập trung vào việc (i) phát triển và mở rộng mạng lưới nhà hàng trên toàn quốc, (ii) khai thác thế mạnh của các thương hiệu mũi nhọn, (iii) phát triển các nhãn mới, (iv) phát triển các mảng kinh doanh mới như lĩnh vực đồ ăn giao hàng, (v) xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp và áp dụng công nghệ nhằm tối ưu vận hành

In 2023, the Company will continue to (i) focus & expand the restaurant networks, (ii) emphasize on exploiting king brands, (iii) continue to develop new brands, (iv) develop new business sectors such as frozen foods, delivery, (v) build management system and apply the latest technology to optimize operation.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022/ Report on activities of BOD in 2022

ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

The GMS approves the Report on Board of Directors activities in 2022.

3. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán của Công ty năm 2022/Audited separate & consolidated financial statement of 2022

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 riêng và hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

The GMS approves the audited Separate & Consolidated Financial Statement of 2022 audited by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.

4. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023/Selection of auditor for 2023 financial year

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị (“HĐQT”) lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty và các công ty con là một trong 4 công ty kiểm toán hàng đầu hiện nay:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

The GMS approves to authorize the Board of Directors (“BOD”) to select one of the following companies to audit 2023 financial statements of the Company and its subsidiaries:

- Ernst & Young Vietnam Ltd., Co
- KPMG Vietnam Ltd., Co
- PricewaterhouseCoopers (Vietnam) Limited Co

- *Deloitte Vietnam Ltd., Co*

5. Kế hoạch chia cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt/Plan of distributing 2022 cash dividend

ĐHĐCĐ thông qua việc kế hoạch chia cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt như sau:

The GMS approves the plan of distributing 2022 cash dividend as follows:

- Phê duyệt việc chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt với giá trị bằng 257% mệnh giá, tương ứng với 25.700 VNĐ/cổ phiếu. Trong đó, Công ty đã thực hiện tạm ứng trước 6.500 VNĐ/cổ phiếu. Số cổ tức còn lại phải chi trả trên một cổ phiếu là 19.200 VNĐ/cổ phiếu.

Approving the payment of dividends in 2022 in cash with a value equal to 257% of par value, equivalent to VND 25,700/share. In which, the Company has made an advance payment of 6,500 VND/share. The remaining dividend payable per share is VND 19,200/share.

- Trường hợp Công ty sự thay đổi về số lượng cổ phiếu đang lưu hành do các sự kiện chia tách, phát hành thêm,... ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh mức cổ tức theo tỷ lệ, đảm bảo tổng tiền cổ tức trả ra không vượt quá 30% lợi nhuận sau thuế năm 2022.

In case the company has changes in number of outstanding shares due to share split, new issuance, ... The GMS authorizes the BOD to adjust the dividend/share pro-rata basis, ensuring the total dividend payout does not exceed 30% of 2022 net profit after tax.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức phù hợp với dòng tiền và tình hình của Công ty.

The GMS authorizes the BOD to decide on the payout time suitable with the cash flow and the company's situation.

6. Phê duyệt việc giảm vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty do mua lại cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (“Cổ phiếu ESOP”) của Người lao động đã nghỉ việc cho Công ty/Approval on the decrease in charter capital of the Company and amendment to the Company's Charter as a result of the Company's redemption of Employee Stock Ownership Program Shares (“ESOP Shares”) from employees who ceased to work for the Company

ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề sau/*The GMS approves the following contents:*

- (i) Giảm vốn điều lệ của Công ty do mua lại cổ phần đã bán theo quy định tại Điều 133 của Luật Doanh nghiệp 2020

Cụ thể, Công ty dự kiến mua lại cổ phiếu ESOP của người lao động nghỉ việc từ ngày 03/06/2022 đến ngày 26/5/2023 như sau:

Decrease in charter capital due to the Company's repurchase the sold shares in accordance with Article 133 of Law on Enterprises 2020

Specifically, the Company plan to redeem ESOP shares from the employees from the employees who ceased to work for the Company from June 3rd 2022 to May 26th 2023 as follows:

- Tổng số cổ phiếu ESOP mua lại: 1.190 cổ phiếu (tương đương giảm số vốn điều lệ là 11.900.000 đồng);

Number of ESOP shares being bought back: 1,190 shares (equivalent to the decrease in charter capital of the Company by 11,900,000 VND);

- Tổng số cổ phần hiện tại của Công ty: 7.692.690 cổ phần (tương đương vốn điều lệ là 76.926.900.000 đồng);

Number of shares of the Company: 7,692,690 shares (equivalent to the charter capital of the Company is 76,926,900,000 VND);

- Giảm vốn điều lệ của Công ty từ 76.926.900.000 đồng xuống còn 76.915.000.000 đồng.

Decrease in charter capital of The Company from 76,926,900,000 VND to 76,915,000,000 VND.

- (ii) Sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty do giảm vốn điều lệ như sau:

Admendment of Clause 1 Article 6 of the Charter of The Company due to the decrease in charter capital as follows:

“Vốn Điều Lệ của Công Ty là 76.915.000.000 đồng (bằng chữ: bảy mươi sáu tỷ chín trăm mười lăm triệu đồng Việt Nam).

Charter Capital of The Company is 76,915,000,000 VND (in words: Seventy-six billion nine hundred fifteen million Vietnamese dong)

Vốn Điều Lệ của Công Ty tương ứng với 7.691.500 cổ phần phổ thông với mệnh giá là 10.000VND/cổ phần.”

The Charter Capital of The Company shall be divided to 7,691,500 ordinary shares with the price of shares is 10,000 VND/ share.

- (iii) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký giảm vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư.

The GMS authorizes the BOD and the legal representative of the Company to take all necessary procedures to register the capital decrease with the Department of Planning and Investment.

7. Phương án phát hành Cổ Phiếu ESOP cho người lao động có thành tích làm việc xuất sắc như sau/Issuance plan of ESOP shares for employees with outstanding performance as follows:

ĐHĐCĐ phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu ESOP, cụ thể là/ *The GMS approves the issuance of ESOP shares, specifically:*

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate

Share name: Shares of Golden Gate Group Joint Stock Company

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Share type: Ordinary shares

- Đối tượng phát hành: Là các nhân sự chủ chốt của Công ty. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chuẩn, danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.

Potential purchaser: Key personnels of the Company. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the criteria, detailed list of employees eligible for the program, rules for determination of quantity of ESOP Shares.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành mới: 68.807 cổ phiếu

Proposed new shares to be issued: 68,807 shares

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

Par value: VND10,000/share

- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu

Issuing price: VND10,000/share

- Xử lý cổ phần không phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có): Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phần không được các nhân sự chủ chốt có tên trong danh sách người lao động được tham gia chương trình do HĐQT thông qua đăng ký mua hết (nếu có), ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT xử lý số lượng cổ phiếu ESOP không được mua hết.

Handling of shares that are not fully distributed after the offering (if any): If, at the end of the offering, the eligible employees in the list of eligible employees passed by the Board do not subscribe for all the shares in full, approved by the BOD (if any), the GMS authorizes the BOD to handle the ESOP shares that have not been subscribed.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023 hoặc một thời hạn khác do HĐQT quyết định. ĐHCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc xác định và (hoặc) điều chỉnh thời gian thực hiện phù hợp.

Estimated issuance time: In 2023 or another time decide by the BOD. The GMS hereby authorizes the BOD to determine and (or) adjust the suitable issuance time.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP theo điều này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng và sẽ được hết hạn chế chuyển nhượng theo các mốc thời gian sau:

Lock-up period: The shares issued to employees under the ESOP in this article will be restricted for transfer and will be entitled to be transferred in accordance with the following timeline:

- Vào thời điểm tròn một năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 25% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the first anniversary of the ending date of the issuance, 25% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn hai năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 50% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the second anniversary of the ending date of the issuance, 50% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn ba năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 75% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the third anniversary of the ending date of the issuance, 75% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn bốn năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 100% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the fourth anniversary of the ending date of the issuance, 100% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

Đối với các cổ phiếu được nhận từ (i) việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc (ii) các sự kiện chia tách các Cổ Phiếu ESOP theo Phương án phát hành này sẽ có thời gian hạn chế chuyển nhượng tương tự cổ phiếu gốc được làm căn cứ cho việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc sự kiện chia tách cổ phiếu đó

The shares received from (i) the distribution of stock dividends or (ii) the share split of the ESOP Shares under this Issuance Plan will have the same transfer restriction period as the original shares used as a basis for such stock dividend or stock split event

Trường hợp nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, Công ty có quyền thu hồi lại toàn bộ hoặc một phần cổ phiếu phát hành theo Điều này của nhân viên nghỉ việc và thực hiện giảm vốn điều lệ tương ứng. Đại hội đồng cổ đông bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định việc thực hiện quyền thu hồi các cổ phiếu được phát hành theo Điều này.

In case employees ceased to work during the lock-up period, the Company has the right to redeem all or some of the shares issued in accordance with this article from such employees and decrease the charter capital accordingly. The GMS hereby authorizes the General Director to decide on the redemption rights of the shares issued in accordance with this article.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị/*The GMS authorizes the BOD:*
 - Quyết định triển khai thực hiện phát hành và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu để phù hợp với thực tế phát hành tại từng thời điểm, quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công/*To decide on the implementation of the issuance and any amendments, supplements and finalization of the shares issuance plan according to actual situation from time to time, provisions of laws and requirements of competent authorities to ensure the success of the share issuance;*
 - Quyết định nội dung và ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này/*To decide on the contents and promulgate the regulation on issuance to give detailed guidelines to this plan;*
 - Quyết định các công việc được ĐHĐCĐ ủy quyền theo Điều này của Nghị quyết này/*To decide on the tasks authorized by the GMS under this Article of this Resolution;*
 - Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/*The BOD can from time to time authorize the Board Chairman to conduct one or certain tasks as mentioned above.*

8. ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP cho mục đích trao thưởng cho các nhân sự chủ chốt của các dự án trọng điểm, như sau/*The GMS approves the ESOP issuance plan for key employees of important projects, as follows:*

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate
Share name: Shares of Golden Gate Group Joint Stock Company
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
Share type: Ordinary shares
- Đối tượng phát hành: Là các nhân sự chủ chốt của các dự án trọng điểm của Công ty. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chuẩn, danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
Potential purchaser: Key personnels of important project of the Company. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the criteria, detailed list of employees eligible for the program, rules for determination of quantity of ESOP Shares.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành mới: 7.534 cổ phiếu. Trường hợp trước khi phát hành, Công ty có các sự kiện chia cổ tức bằng cổ phiếu, phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc chia tách cổ phiếu, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành sẽ được điều chỉnh tương ứng theo tỷ lệ. Ủy quyền cho HĐQT triển khai tính toán số lượng cổ phiếu phát hành mới trong trường hợp điều chỉnh theo nguyên tắc tỷ lệ tương ứng.
Việc phát hành có thể chia thành nhiều lần. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu phát hành từng lần.
Proposed amount of new shares to be issued: 7,534 shares. In case before the issuance, the Company has share issuance via share dividend, share issuance to existing shareholders or share split event, the amount of new shares to be issued will be adjusted pro-rata. Authorizes the BOD to calculate the number of amount of new shares to be issued in case there are adjustment events, on pro-rata basis.
The issuance can be split into multiple tranches. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the shares quantity to be issued on each tranche.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
Par value: VND 10,000 /share
- Giá bán: ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá phát hành, với nguyên tắc không dưới 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
Selling price: The GMS hereby authorizes the BOD to decide the issuance price, provided that the selling price must not be less than VND10,000 /share.
- Thời gian thực hiện: Trong thời gian từ năm 2024 đến năm 2025. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định và (hoặc) điều chỉnh thời gian phát hành phù hợp.

Estimated issuance time: From 2024 to 2025. The GMS hereby authorizes the BOD to decide and (or) adjust the suitable issuance time.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP theo điều này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng và sẽ được hết hạn chế chuyển nhượng theo các mốc thời gian sau:

Lock-up period: The shares issued to employees under the ESOP in this article will be restricted for transfer and will be entitled to be transferred in accordance with the following timeline:

- Vào thời điểm tròn một năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 25% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the first anniversary of the ending date of the issuance, 25% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn hai năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 50% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the second anniversary of the ending date of the issuance, 50% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn ba năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 75% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the third anniversary of the ending date of the issuance, 75% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

- Vào thời điểm tròn bốn năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, 100% số cổ phiếu ESOP đã phát hành sẽ hết hạn chế chuyển nhượng.

At the fourth anniversary of the ending date of the issuance, 100% of the ESOP shares issued will be entitled to be transferred.

Đối với các cổ phiếu được nhận từ (i) việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc (ii) các sự kiện chia tách các Cổ Phiếu ESOP theo Phương án phát hành này sẽ có thời gian hạn chế chuyển nhượng tương tự cổ phiếu gốc được làm căn cứ cho việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc sự kiện chia tách cổ phiếu đó.

The shares received from (i) the distribution of stock dividends or (ii) the share split of the ESOP Shares under this Issuance Plan will have the same transfer restriction period as the original shares used as a basis for such stock dividend or stock split event

- Trường hợp nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, Công ty có quyền thu hồi lại toàn bộ hoặc một phần cổ phiếu phát hành theo Điều này của nhân viên nghỉ việc và thực hiện giảm vốn điều lệ tương ứng. Đại hội đồng cổ đông bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định việc thực hiện quyền thu hồi các cổ phiếu được phát hành theo Điều này.

In case employees ceased to work during the lock-up period, the Company has the right to redeem all or some of the shares issued in accordance with this article from such employees

and decrease the charter capital accordingly. The GMS hereby authorizes the General Director to decide on the redemption rights of the shares issued in accordance with this article.

Dại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị/GMS authorizes the BOD:

- (i) Quyết định triển khai thực hiện phát hành và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu để phù hợp với thực tế phát hành, quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công/*To decide on the implementation of the issuance and any amendments, supplements and finalization of the shares issuance plan according to actual situation from time to time, provisions of laws and requirements of competent authorities to ensure the success of the share issuance.*
- (ii) Quyết định các công việc được ĐHĐCĐ ủy quyền theo Điều này của Nghị quyết này/*To decide on the tasks authorized by the GMS under this Article of this Resolution.*
- (iii) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/*The BOD can from time to time authorize the Board Chairman to conduct one or certain tasks as mentioned above.*

9. ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP từ nguồn cổ phiếu quỹ cho mục đích Thu hút nhân tài và Giữ chân nhân tài, như sau/*The GMS approves the ESOP issuance plan from treasury shares pool for Talent Acquisition & Talent Retention, as follows:*

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate
Share name: Shares of Golden Gate Group Joint Stock Company
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
Share type: Ordinary shares
- Đối tượng phát hành: Là các nhân sự chủ chốt của Công ty. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chuẩn, danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
Potential purchaser: Key personnels of the Company. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the criteria, detailed list of employees eligible for the program, rules for determination of quantity of ESOP Shares.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành từ cổ phiếu quỹ: 19.400 cổ phiếu, có thể chia thành nhiều lần. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu phát hành từng lần
Proposed amount of shares issued from treasury shares: 19,400 shares, can be split into multiple tranches. The GMS hereby authorizes the BOD to decide on the shares quantity to be issued on each tranche.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
Par value: VND10,000 /share

- Giá bán: ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá phát hành, với nguyên tắc không dưới 10.000 VNĐ/cổ phiếu.

Selling price: The GMS hereby authorizes the BOD to decide the issuance price, provided that the selling price must not be less than VND10,000 /share.

- Thời gian thực hiện: Trong thời gian từ năm 2023 đến năm 2025. ĐHĐCĐ bằng Nghị quyết này ủy quyền cho HĐQT quyết định và (hoặc) điều chỉnh thời gian phát hành phù hợp.

Estimated issuance time: From 2023 to 2025. The GMS hereby authorizes the BOD to decide and (or) adjust the suitable issuance time.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị/GMS authorizes the BOD:

- (i) Quyết định thời gian hạn chế chuyển nhượng của từng đợt phát hành. Đối với các cổ phiếu được nhận từ (i) việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc (ii) các sự kiện chia tách các Cổ Phiếu ESOP theo Phương án phát hành này sẽ có thời gian hạn chế chuyển nhượng tương tự cổ phiếu gốc được làm căn cứ cho việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc sự kiện chia tách cổ phiếu đó.

To decide on the lock-up period for each issuance tranche. The shares received from (i) the distribution of stock dividends or (ii) the share split of the ESOP Shares under this Issuance Plan will have the same transfer restriction period as the original shares used as a basis for such stock dividend or stock split event.

- (ii) Quyết định triển khai thực hiện phát hành và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu để phù hợp với thực tế phát hành, quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công/To decide on the implementation of the issuance and any amendments, supplements and finalization of the shares issuance plan according to actual situation from time to time, provisions of laws and requirements of competent authorities to ensure the success of the share issuance.

- (iii) Quyết định các công việc được ĐHĐCĐ ủy quyền theo Điều 3 này của Nghị quyết này/To decide on the tasks authorized by the GMS under this Article 3 of this Resolution.

- (iv) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên/The BOD can from time to time authorize the Board Chairman to conduct one or certain tasks as mentioned above.

Phương án phát hành thông qua tại Điều 3 này sẽ thay thế toàn bộ cho Phương án phát hành thông qua theo Điều 3 của Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/03/2023. *The issuance plan approved in this Article 3 of this Resolution will entirely replace the Issuance plan approved under Article 3 of GMS Resolution No. 01/2023/NQ-DHDCD dated March 21st, 2023.*

- 10. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành Cổ phiếu ESOP đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài/ Approves the plan to ensure that the issuance of ESOP Shares meets the requirements on foreign ownership limitation**

ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án đảm bảo việc phát hành ESOP đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau/*The GMS approves the plan to ensure the issuance of ESOP shares meets the requirements on foreign ownership limitation as follows:*

- Theo quy định của Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhà đầu tư nước ngoài có thể sở hữu đến 100% vốn điều lệ của công ty đại chúng/ *According to Law on Securities 2019 and its guidance, foreign investors may own up to 100% charter capital of the public company.*
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Golden Gate là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, đáp ứng điều kiện về công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán 2019. Các ngành nghề kinh doanh của Công ty không thuộc trường hợp bị hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài. Do đó, nhà đầu tư nước ngoài có thể sở hữu đến 100% vốn điều lệ của Công ty. Vì vậy, sau khi hoàn tất các đợt phát hành Cổ phiếu ESOP theo Nghị quyết này, Công ty vẫn tuân thủ các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài áp dụng./ *Golden Gate Group Joint Stock Company is a company established and operating under Vietnamese laws, satisfying the conditions of the public company in accordance with Law on Securities 2019. The business lines of the Company are not included in the negative list of market access for foreign investors. Therefore, foreign investors may hold up to 100% the charter capital of the Company. Thus, after issuing the ESOP shares in accordance to this Resolution, the Company still complies with the current regulations regarding foreign ownership limit.*

11. Thông qua việc bổ sung điều kiện về hạn chế chuyển nhượng vào điều kiện của các đợt phát hành ESOP sau/*To approves the supplement of the lock-up conditions to the conditions of ESOP issuances as below:*

ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung điều kiện về hạn chế chuyển nhượng sau đây:

The GMS approves the following additional conditions on transfer restriction:

“Đối với các cổ phiếu được nhận từ (i) việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc (ii) các sự kiện chia tách các Cổ Phiếu ESOP theo Phương án phát hành này sẽ có thời gian hạn chế chuyển nhượng tương tự cổ phiếu gốc được làm căn cứ cho việc chia cổ tức bằng cổ phiếu hoặc sự kiện chia tách cổ phiếu đó.”

“The shares received from (i) the distribution of stock dividends or (ii) the share split of the ESOP Shares under this Issuance Plan will have the same transfer restriction period as the original shares used as a basis for such stock dividend or stock split event.”

Vào điều kiện hạn chế chuyển nhượng của các đợt phát hành ESOP theo/*To the lock-up period conditions of ESOP issuance in:*

- Nghị quyết số 03/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2019, được sửa đổi và bổ sung theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022
Resolution No. 03/2019/NQ-DHDCD dated May 31st 2019, amended and supplemented in accordance with Resolution No. 02/2022/NQ-DHDCD dated 30th June 2022.
- Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/05/2021
Resolution No. 01/2021/NQ-DHDCD dated 21st May 2021

- Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/12/2021, được sửa đổi và bổ sung theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2022

Resolution No. 02/2021/NQ-DHDCD dated 30th December 2021, amended and supplemented in accordance with Resolution No. 02/2022/NQ-DHDCD dated 30th June 2022.

- Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/03/2023

Resolution No. 01/2023/NQ-DHDCD dated 21st March 2023.

12. Thông qua việc bổ sung các ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty/Approves the supplement of the new business lines of the Company

ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh sau đây và thông qua việc sửa đổi Điều lệ để ghi nhận nội dung ngành, nghề kinh doanh đã được bổ sung theo Điều này:

The GMS approves the supplement of new business lines as follow and approves the amendment of the Charter to record business lines newly supplemented in accordance with this Article.

STT No.	Mã ngành Business code	Tên ngành Business line
1	1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (Chi tiết: Sản xuất các thức ăn và món ăn chế biến sẵn từ thịt (nấu, làm sẵn) dạng đông lạnh hoặc đóng gói, sản xuất các món ăn sẵn từ thủy sản (bao gồm thủy sản đóng hộp và thức ăn chuẩn bị sẵn trong các đồ đựng chân không), sản xuất các thức ăn sẵn khác (phục vụ bữa trưa, bữa tối) và sản xuất món ăn từ rau) <i>Production of food, processed food</i> <i>(Details: Manufacture of processed meat-based foods and dishes (cooked, processed) frozen or packaged, production of ready-to-eat seafood dishes (including canned seafood and standard foods) processed in vacuum containers), production of other ready-to-eat foods (for lunch, dinner) and production of vegetable dishes)</i>
2	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất súp và nước xút <i>Manufacture of other foods not elsewhere classified</i> <i>Details: Producing soups and broths</i>
3	1071	Sản xuất các loại bánh từ bột <i>Production of cake from flour</i>
4	1073	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo <i>Production of cacao, chocolate & cake</i>
5	1074	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự <i>Production of pasta, noodles and similar products</i>

STT No.	Mã ngành Business code	Tên ngành Business line
6	1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa <i>Production of milk and milk-based products</i>
4	4632	Bán buôn thực phẩm (Chi tiết: Bán buôn món ăn chế biến sẵn từ thịt; món ăn sẵn từ thủy sản và thức ăn sẵn khác, trà) <i>Whole sale of food</i> <i>(Details: Wholesale of prepared meat dishes; processed seafood dishes and other processed foods, tea)"</i>
5	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn sản phẩm tre, nứa, nội thất, đồ trang trí, thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình) <i>Wholesale of other household use</i> <i>(Details: Wholesale of bamboo and bamboo products, furniture, decorations, equipment, electrical tools used in household activities)</i>
6	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Chi tiết: Bán buôn tre, nứa) <i>Wholesale of materials and other installation equipment in construction</i> <i>(Details: Wholesale of bamboo)</i>
7	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị, dụng cụ điện dùng cho hoạt động kinh doanh nhà hàng) <i>Wholesale of other machinery, equipment and spare parts</i> <i>(Details: Wholesale of machinery, equipment and electrical tools for restaurant business)</i>
8	4690	Bán buôn tổng hợp (Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu và danh mục hàng hóa không được phân phối theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc không thuộc diện hạn chế theo cam kết quốc tế trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (CPC 622)) <i>General wholesale</i> <i>(Details: Exercising the right to export, the right to import, and the right to wholesale distribution of goods that are not on the list of goods banned from export or import and the list of goods that cannot be distributed as prescribed by law. Vietnam or not subject to restrictions under</i>

STT No.	Mã ngành Business code	Tên ngành Business line
		<i>international commitments in international treaties to which Vietnam is a contracting party (CPC 622)</i>
9	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, thực hiện quyền nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) tùy từng thời điểm <i>Other business support service activities not elsewhere classified</i> <i>Detail:</i> <i>Exercising the right to export, exercise the right to import products manufactured and traded by the company in accordance with the provisions of Decree No. 09/2018/ND-CP dated January 15, 2018 of the Government and amendment, supplement (if any) from time to time</i>
10	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại (Phạm vi kinh doanh thực hiện theo quy định của Điều 11 Luật Kinh doanh Bất động sản và các quy định khác có liên quan). <i>Trading in real estate, land use rights belonging to owners, users or tenants</i> <i>Details: Renting houses and construction works for sublease (The scope of business shall comply with the provisions of Article 11 of the Law on Real Estate Business and other relevant regulations).</i>

13. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty theo Tờ trình Sửa đổi Điều lệ đính kèm/ Approves the ammendment to the Company's Charter in accordance to the Charter Amendment Proposal as attached

ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty theo Tờ trình Sửa đổi Điều lệ đính kèm.

The GMS to approves the amendment to the Company's Charter in accordance to the Charter Amendment Proposal as attached.

14. Thông qua việc miễn nhiệm của Quan sát viên Hội đồng quản trị/ Approves the dismissal of the Board Observers

ĐHĐCĐ phê duyệt việc miễn nhiệm của Quan sát viên của Hội đồng quản trị vì lý do hết nhiệm kỳ đã được phê duyệt theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/01/2022, cụ thể:

the GMS to approve the dismissal of the Board Observers due to the expiry of their mandate as approved under Resolution No. 01/2022/NQ-DHDCD dated January 29th 2022, in particular:

- Ông Thomas Lanyi, có hộ chiếu số U3887832 được cấp tại Singapore ngày 12/03/2019 và
Mr Thomas Lanyi, bearing passport No. U3887832 issued in Singapore on 12th March 2019 and
- Ông Rodrigues Carl Peter, có hộ chiếu số E6536607H được cấp tại Singapore ngày 10/02/2017
Mr Rodrigues Carl Peter, bearing passport No. E6536607H issued in Singapore on 10th February 2017.

Việc miễn nhiệm có hiệu lực từ ngày 28/04/2023.

The dismissal is effective from 28th April 2023.

15. Thông qua danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty/Approval on the list of related parry and related benefits of the Company.

ĐHĐCĐ thông qua Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty đính kèm /*The GMS to approves the list of related parties and related benefits of the Company as attached*

16. Giao triển khai thực hiện nghị quyết/Assignment to implement GMS Resolution

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán/*The GMS authorizes the BOD to perform necessary procedures mentioned in this proposal letter in accordance with the Enterprise Law, the Company's Charter and Securities Law.*

17. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký, trừ những nội dung có quy định khác tại các điều trên sẽ phát sinh hiệu lực tại thời điểm tương ứng. Các cổ đông, HĐQT, Tổng Giám đốc và các phòng, ban có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

This Resolution takes effect from the signing date, except for the resolutions having different effective dates as provided in the above articles, which shall take effect on such respective dates. Shareholders, the BOD, the General Director and other relevant departments and divisions are responsible to perform this Resolution.



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE

GOLDEN GATE GROUP JSC.

Mã số doanh nghiệp/*Enterprise Code No.:* 0102721191

Số 60 Giang Văn Minh, Đội Cán, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

60 Giang Van Minh Str., Doi Can Ward, Ba Dinh Dist. Hanoi, Vietnam

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên (để thực hiện)
As above (for implementation)
- Lưu VP
For filing

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

ON BEHALF OF THE GENERAL SHAREHOLDER